VEF-Những Thành tựu và Hoạt động

Tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ thông qua trao đổi giáo dục về khoa học và công nghệ

2003 - 2010

(Phiên bản tháng 6/2010)

Lời tựa

Trên cương vị Giám đốc Điều hành của Quỹ Giáo dục Việt Nam (VEF), tôi rất tự hào được giới thiệu bản tóm tắt những thành tựu của VEF từ năm 2003 đến năm 2010, dưới tiêu đề "VEF – Những Thành tựu và Hoạt động: Tăng cường, củng cố mối quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ thông qua trao đổi giáo dục về khoa học và công nghệ: 2003 – 2010".

Thành công của VEF là kết quả của những đóng góp quan trọng của các cá nhân và tập thể đến từ lĩnh vực tư nhân, nhà nước và chính phủ của cả Việt Nam và Hoa Kỳ. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đến những người bạn của VEF vì sự ủng hộ nhiệt tình của họ trong suốt những năm qua. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Hội đồng Quản trị của VEF vì những cống hiến tích cực và năng nổ của các vị. Đặc biệt, tôi xin dành lời cảm ơn đến các nhân viên của VEF tại Việt Nam và Hoa Kỳ về sự tận tâm của họ đến chất lượng, độ chính xác và sự thấu đáo trong công việc.

Với những người chưa biết nhiều đến VEF, tôi tin rằng bản báo cáo này là minh chứng ấn tượng cho việc thúc đẩy mối quan hệ giữa Việt Nam và Hoa Kỳ thông qua trao đổi giáo dục. Chúng tôi hết sức tự hào về những thành tựu đáng kể VEF đã đạt được trong một khoảng thời gian ngắn ngủi này.

Tôi hi vọng, các bạn sẽ thấy hứng thú khi tìm hiểu về VEF. Xin các bạn hãy liên hệ với chúng tôi bất cứ lúc nào.

Thân mến,

Tiến sĩ Lynne McNamara
Giám đốc Điều hành VEF

Mục lục

Lời tựa **2**

Danh sách các biểu đồ số liệu **4**

Danh sách các bảng biểu **5**

Lời giới thiệu **6**

Quá trình hoạt động **6**

Nhiệm vụ **9**

Cơ cấu tổ chức **10**

Học bổng và Các tài trợ **12**

Chương trình Học bổng VEF *12*

Quy trình nộp hồ sơ và xét tuyển 12

Hiệp hội các trường Đồng minh VEF và điều khoản chia sẻ tài chính 13

Những nguồn hỗ trợ khác 14

Những số liệu của chương trình 15

Chương trình Học Giả VEF *32*

Chương trình Giáo sư Hoa Kỳ giảng dạy tại Việt Nam *33*

Các hoạt động xây dựng năng lực **34**

Những báo cáo của VEF về đào tạo đại học tại Việt Nam *34*

Dự án Học liệu mở Việt Nam (VOCW) và Chuyển ngữ giấy phép CC sang tiếng Việt (CCL) *35*

Định hướng cho tương lai **36**

Các văn phòng của VEF **37**

Danh sách các biểu đồ số liệu

Biểu đồ 1. Cơ cấu tổ chức của VEF 11
Biểu đồ 2. Điểm trung bình môn của các Nghiên cứu sinh tính đến cuối học kỳ mùa thu năm 2009 17
Biểu đồ 3. Nghiên cứu sinh VEF theo ngành học 18
Biểu đồ 4. Nghiên cứu sinh VEF theo học ngành Kỹ thuật 19
Biểu đồ 5. Nghiên cứu sinh VEF theo giới tính 20
Biểu đồ 6. Nghiên cứu sinh VEF theo bằng cấp theo học 21
Biểu đồ 7. Nghiên cứu sinh VEF theo độ tuổi 21
Biểu đồ 8. Nghiên cứu sinh VEF theo vùng miền ở Việt Nam 22
Biểu đồ 9. Các bài xuất bản của Nghiên cứu sinh VEF theo năm 23
Biểu đồ 10. Cựu Nghiên cứu sinh VEF (93) tính đến tháng 5/2010 24
Biểu đồ 11. Ngành học của Cựu Nghiên cứu sinh VEF đã về Việt Nam 25
Biểu đồ 12. Lĩnh vực làm việc của Cựu Nghiên cứu sinh VEF đã về Việt Nam 26
Biểu đồ 13. Mô hình giảng dạy của các Giáo sư Hoa Kỳ giảng dạy tại Việt Nam 34

Danh sách các bảng biểu

Bảng 1. Những cột mốc quan trọng trong Lịch sử hình thành và phát triển của VEF 9
Bảng 2. Số Nghiên cứu sinh VEF trong mỗi năm học 15
Bảng 3. Các trường Đại học Hoa Kỳ có Nghiên cứu sinh VEF theo học 16
Bảng 4. Cựu Nghiên cứu sinh VEF làm việc trong khối doanh nghiệp tại Việt Nam 28
Bảng 5. Cựu Nghiên cứu sinh VEF làm việc trong lĩnh vực học thuật..... 29
Bảng 6. Cựu Nghiên cứu sinh VEF làm việc trong lĩnh vực phát triển 30
Bảng 7. Cựu Nghiên cứu sinh VEF làm việc trong khối tư nhân 30
Bảng 8. Các tổ chức Hoa Kỳ có Cựu Nghiên cứu sinh VEF tham gia đào tạo chuyên môn (AT) sau khi đã hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học..... 32

Lời giới thiệu

Quỹ Giáo dục Việt Nam (VEF) được Quốc hội Hoa Kỳ thành lập sau tuyên bố về thỏa thuận hợp tác song phương về khoa học và công nghệ do Cựu Tổng thống Bill Clinton ký kết trong chuyến thăm lịch sử của ông đến Việt Nam năm 2000. Căn cứ vào Đạo luật Quỹ Giáo dục Việt Nam năm 2000, ngân sách hàng năm của VEF là năm triệu đô la Mỹ, bắt đầu từ năm tài chính 2001 đến hết năm 2018.

VEF chính thức đi vào hoạt động năm 2003 và đã gặt hái được những thành công đáng kể trong suốt bảy năm hoạt động của mình. Bản báo cáo này tóm tắt sơ lược lịch sử hình thành, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, hoạt động, và định hướng tương lai của VEF.

Quá trình hoạt động

Dưới đây là những cột mốc quan trọng trong Lịch sử hình thành và phát triển của Quỹ Giáo dục Việt Nam (Bảng 1):

Thời gian	Sự kiện
Tháng 12, 2000	Đạo luật Quỹ Giáo dục Việt Nam năm 2000 (Đạo luật 106 của Hoa Kỳ-554) được Quốc hội Hoa Kỳ sửa đổi và thông qua.
Tháng 4, 2002	Hội đồng Quản trị đầu tiên của VEF được thành lập. Tháng 12, 2002, ông Herbert Allison, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị của TIAA-CREF, được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VEF.
Tháng 3, 2003	Ông Phạm Đức Trung Kiên[1] được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành đầu tiên của VEF. VEF mở Trụ sở chính tại thành phố Arlington, bang Virginia, Hoa Kỳ.
Học kỳ mùa thu 2003	Nhóm 19 Nghiên cứu sinh đầu tiên được cấp Học bổng VEF bắt đầu theo học bậc sau đại học tại những trường đại học nghiên cứu hàng đầu của Hoa Kỳ.
Mùa thu, 2003	Buổi tụ họp đầu tiên của các Nghiên cứu sinh VEF diễn ra ở Washington D.C., Hoa Kỳ đánh dấu sự khởi đầu của các Hội nghị thường niên của VEF . Theo yêu cầu của VEF, Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ đã giúp tổ chức Hội nghị thường niên từ năm 2003 tới năm 2009, sau đó VEF đã tự tổ chức.
Tháng 11, 2003	Văn phòng Đại diện của VEF được mở tại Hà Nội, Việt Nam, với các nhân viên hợp đồng Việt Nam.

[1] Tên tiếng Việt trong tài liệu này được viết theo trật tự trong tiếng Việt: Họ, Tên đệm và Tên, ngoại trừ trong Sơ đồ cơ cấu tổ chức của VEF, tên của các nhân viên Việt Nam được viết theo trật tự tên tiếng Anh.

Thời gian	Sự kiện
Tháng 4, 2004	Tiến sĩ Phillip Griffiths, Viện Nghiên cứu Tiên tiến, Đại học tổng hợp Princeton, bang New Jersey, là một trong những nhà khoa học người Hoa Kỳ đầu tiên được VEF tài trợ để tổ chức buổi hội thảo ở Việt Nam, với tiêu đề "Xây dựng năng lực phát triển khoa học, công nghệ tại Việt Nam". Trong chuyến thăm Việt Nam này, ông đã thảo luận về việc hình thành những trung tâm đào tạo chất lượng cao tại Việt Nam.
Tháng 2, 2005	Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ ủy quyền cho VEF làm nhà tài trợ của một Chương trình trao đổi giáo dục.
Tháng 6, 2005	Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam chính thức cấp giấy phép hoạt động cho Văn phòng Đại diện của VEF tại Việt Nam.
Tháng 6, 2005	Thủ tướng Phan Văn Khải thực hiện chuyến thăm lịch sử tới Hoa Kỳ, có buổi gặp mặt với Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush, và coi VEF như một phương thức thúc đẩy và tăng cường sự trao đổi về văn hóa, giáo dục giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.
Tháng 7, 2005	Trên 100 trường Đại học hàng đầu của Hoa Kỳ tham gia Hiệp hội các trường Đồng minh[2] với VEF thông qua thỏa thuận chia sẻ tài chính hỗ trợ các Nghiên cứu sinh VEF.
Tháng 8, 2006	Bản báo cáo nghiên cứu đầu tiên dưới sự tài trợ của VEF được hoàn thành, với tiêu đề: "*Những quan sát về đào tạo bậc Đại học trong các ngành khoa học máy tính, kỹ thuật điện và vật lý tại một số trường đại học chọn lọc ở Việt Nam*". Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thiện Nhân, nguyên phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nay là Phó Thủ tướng thường trực, kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã đề nghị VEF thực hiện bản báo cáo này và những nghiên cứu liên quan.
Tháng 11/12, 2006	Theo đề xuất của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, VEF tổ chức những đợt khảo sát giáo dục cho đoàn cán bộ của Bộ, dẫn đầu là Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thiện Nhân, sau này là Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đến thăm Đức[3] và Hoa Kỳ để thăm những trường Đại học hàng đầu nhằm thực hiện mong muốn của Bộ trong việc xây dựng hệ thống các trường Đại học mang tầm cỡ quốc tế tại Việt Nam.
Tháng 1, 2007	Bản báo cáo nghiên cứu thứ hai của VEF được hoàn thiện dưới tiêu đề: "*Những quan sát về tình hình giáo dục, đào tạo hiện thời tại Việt Nam trong các ngành khoa học nông nghiệp*".
Tháng 2, 2007	Tiến sĩ Võ Văn Tới được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành thứ hai của VEF.

[2] Hiệp hội các trường Đồng minh của VEF bao gồm 107 các trường đại học hàng đầu của Hoa Kỳ đồng ý chia sẻ chi phí đào tạo đối với các Nghiên cứu sinh VEF qua đó có cơ hội tiếp nhận các sinh viên Việt Nam xuất sắc nhất vào các chương trình đào tạo sau đại học cũng như nhận được sự hỗ trợ từ VEF trong việc tìm kiếm các cơ sở giáo dục và cơ quan ban ngành Việt Nam mà trường đại học Hoa Kỳ có quan tâm.

[3] Đại học Rice (Thành phố Houston, bang Texas) đã hỗ trợ thành lập một trường đại học Đức, đây là ví dụ đối với Bộ Giáo dục & Đào tạo cho thấy một trường đại học Hoa Kỳ giúp đỡ một quốc gia khác trong những nỗ lực hợp tác trong lĩnh vực học thuật.

Thời gian	Sự kiện
Tháng 3, 2007	Bộ Giáo dục và Đào tạo bắt đầu áp dụng quy trình nộp hồ sơ và tuyển chọn của VEF, đến tháng 8 năm 2007, những cuộc phỏng vấn các ứng viên cho học bổng của Bộ được kết hợp với kỳ phỏng vấn các ứng viện cho Học bổng VEF, do VEF tổ chức. Chương trình cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài của Chính phủ Việt Nam, được gọi là Chương trình 322, nay được biết đến với tên gọi Học bổng của Cục Đào tạo với nước ngoài (VIED).
Tháng 4, 2007	Tiến sĩ Nguyễn Thị Thanh Phượng được bổ nhiệm làm Trưởng Đại diện đầu tiên của Văn phòng Đại diện VEF tại Hà Nội.
Tháng 5, 2007	Nhóm 12 Học giả đầu tiên đã được lựa chọn để theo học các chương trình phát triển chuyên môn hậu tiến sĩ tại các trường Đại học của Hoa Kỳ trong thời gian tối đa 12 tháng.
Tháng 6, 2007	Lần đầu tiên lãnh đạo cấp cao của VEF gặp Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Cuộc gặp thể hiện tầm quan trọng của mối quan hệ hợp tác giữa VEF và Chính phủ Việt Nam.
Tháng 4, 2008	VEF được Chính phủ Việt Nam cấp giấy phép hoạt động mới, với việc miễn thuế cho VEF trên danh nghĩa tổ chức cấp vốn viện trợ không hoàn lại ODA.
Tháng 4, 2008	Nhóm đầu tiên gồm bốn giáo sư người Hoa Kỳ được lựa chọn cho Chương trình Giáo sư Hoa Kỳ giảng dạy tại Việt Nam thông qua hai hình thức giảng dạy trực tiếp hoặc qua cầu truyền hình tại các trường Đại học của Việt Nam trong năm học 2008 – 2009.
Tháng 8, 2008	Đánh dấu năm thứ 5 của kỳ phỏng vấn Học bổng VEF tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Các nhà khoa học và chuyên gia Hoa Kỳ đã phỏng vấn nhóm ứng viên cho Học bổng của VEF cho niên học 2009. Hàng năm, kể từ năm 2003, VEF đã yêu cầu Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ cử các chuyên gia đến tham gia hội đồng phỏng vấn này.
Tháng 12, 2008	Hội nghị Cựu Nghiên cứu sinh VEF lần đầu tiên được VEF tổ chức tại Hà Nội dành cho các Nghiên cứu sinh và Học giả đã trở về Việt Nam.
Tháng 11, 2009	Tiến sĩ Lynne A. McNamara được bổ nhiệm làm Giám đốc Điều hành thứ ba của VEF.
Tháng 1, 2010	Hội Nghị Thường niên lần thứ 7 của VEF là hội nghị đầu tiên được VEF đồng tổ chức với một trường Đồng minh– Đại học Bách khoa Rensselaer (RPI). Hội nghị diễn ra tại RPI với chủ đề: "*Những nhà lãnh đạo của tương lai: các doanh nhân*". Vào ngày 3–5 tháng 1 hàng năm, VEF sẽ tổ chức Hội nghị thường niên VEF tại các trường Đại học khác nhau của Hoa Kỳ.
Tháng 1, 2010	VEF thành công trong việc chuyển giao Dự án Học liệu mở Việt Nam (VOCW) cùng với những phần mềm và phần cứng liên quan khác cho Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. VEF đã tặng 15 máy chủ của VOCW cho 15 trường Đại học Việt Nam quản lí các máy chủ này.
Tháng 4, 2010	Hiệp hội các trường Đại học, Cao đẳng công lập của Hoa Kỳ đề nghị VEF hỗ

Thời gian	Sự kiện
	trợ những nỗ lực quốc tế của họ tại Việt Nam.
Tháng 5, 2010	Nhận lời mời của Tổ chức Học liệu mở Quốc tế (OCWC), VEF đứng ra đồng tổ chức Hội nghị toàn cầu thường niên lần thứ 5 của OCWC từ ngày 5 – 7 tháng 5 tại Hà Nội.

Bảng 1. Những cột mốc quan trọng trong Lịch sử hình thành và phát triển của VEF

Nhiệm vụ

Là một tổ chức độc lập của Chính phủ Hoa Kỳ, Quỹ Giáo dục Việt Nam - VEF là một tổ chức đặc biệt so với các tổ chức viện trợ quốc tế khác, bởi lẽ VEF trực tiếp báo cáo các hoạt động của mình với Tổng thống Hoa Kỳ. Theo Đạo luật Quỹ Giáo dục Việt Nam năm 2000, nhiệm vụ của VEF là thúc đẩy quá trình hàn gắn và xây dựng mối quan hệ song phương giữa Hoa Kỳ và Việt Nam, trên cơ sở phục vụ cho lợi ích của hai quốc gia, thông qua giáo dục đào tạo trong các ngành khoa học (tự nhiên, vật lý và môi trường), toán học, y học, và công nghệ (bao gồm công nghệ thông tin).

VEF tập trung vào việc cấp các học bổng và hỗ trợ tài chính cho các học giả Việt Nam và Hoa Kỳ. Hoạt động này được xem là mô hình mang tính chuyển biến và đạt hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với những nhiệm vụ của VEF quy định bởi đạo luật VEF nhằm đào tạo và phát triển nguồn chuyên gia tài năng và những nhà lãnh đạo hàng đầu trong khoa học và công nghệ cho Việt Nam.

Chương trình Học bổng và các tài trợ của VEF bao gồm ba hoạt động chính sau:

1. **Chương trình Học bổng VEF:** tạo điều kiện cho những công dân Việt Nam ưu tú nhất được đào tạo tại các trường Đại học hàng đầu của Hoa Kỳ với mục tiêu giúp họ trở thành các nhà lãnh đạo và những người tiên phong trong lĩnh vực của mình.
2. **Chương trình Học giả VEF**: tạo điều kiện cho những nhà đào tạo và những nghiên cứu viên xuất sắc nhất của Việt Nam đã có bằng tiến sĩ tham gia các chương trình phát triển chuyên môn tự thiết kế tại những trường đại học danh tiếng của Hoa Kỳ trong thời gian tối đa 12 tháng. Qua đó, củng cố những nghiên cứu và khả năng lãnh đạo của họ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
3. **Chương trình Giáo sư Hoa Kỳ giảng dạy tại Việt Nam**: tạo điều kiện cho các giáo sư từ các trường Đại học của Hoa Kỳ đến giảng dạy chuyên đề trong các lĩnh vực được VEF hỗ trợ tại các trường Đại học của Việt Nam dưới hình thức trực tiếp hoặc qua cầu truyền hình trực tuyến. Mục tiêu của Chương trình là phát triển các chương trình giáo dục, đào tạo và nghiên cứu một cách bền vững tại Việt Nam nhằm tăng cường mối quan hệ hữu nghị đầy ý nghĩa giữa các trường của Việt Nam và Hoa Kỳ.

Để xây dựng cầu nối giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, các hoạt động khác của VEF đã chú trọng việc xây dựng năng lực choViệt Nam như một cách để hỗ trợ các cơ quan và tổ chức trong việc nâng cao năng lực làm việc, tạo cơ sở để chào đón sự trở về của các Nghiên cứu sinh và Học giả

VEF. Những nỗ lực xây dựng năng lực của VEF tại Việt Nam bao gồm nhiều dự án kết hợp giữa các cộng đồng khoa học và giáo dục của Việt Nam và Hoa Kỳ với mục tiêu chia sẻ kiến thức, kỹ năng và nguồn lực để đạt được sự thay đổi hiệu quả nhất.

Nhờ cấu trúc linh hoạt, sự quản lý hiệu quả và sự vận hành chất lượng với đội ngũ cán bộ, nhân viên có năng lực cao, VEF phản ứng nhanh nhạy và thành công trong việc phát triển các chương trình và mô hình dự án đa dạng, phù hợp với các viện giáo dục của Hoa Kỳ và môi trường giáo dục, văn hóa, và kinh tế xã hội của Việt Nam. VEF đã phát triển và liên tục đánh giá tính hiệu quả của các mô hình này, đi kèm với việc điều chỉnh các chi tiết với mong muốn chuyển giao thành công những kết quả này đến các cơ quan chính phủ, cơ sở giáo dục và các nhà khoa học có quan tâm – những người sẽ áp dụng các mô hình này trên quy mô rộng lớn hơn. Chất lượng và tính hiệu quả trong việc lên kế hoạch, thực thi, và đánh giá các chương trình kế hoạch và hoạt động vẫn là những ưu tiên hàng đầu của VEF.

Cơ cấu tổ chức

VEF được điều hành bởi Hội đồng Quản trị gồm 13 thành viên, trong đó có 3 thành viên chính phủ Hoa Kỳ, 2 thượng nghị sĩ, 2 hạ nghị sĩ , và 6 thành viên do tổng thống bổ nhiệm. Hội đồng Quản trị hiện thời gồm có:

- **Các thành viên trong Chính phủ Hoa Kỳ**: Bộ trưởng bộ Giáo dục Ông Arne Duncan; Bộ trưởng bộ Ngoại giao, Bà Hillary Rodham Clinton; và Bộ trưởng bộ Tài chính Ông Timothy F. Geithner
- **Các thành viên trong Quốc hội Hoa Kỳ**: Thượng nghị sĩ David Vitter và một thượng nghị sĩ sẽ được bổ nhiệm, Hạ nghị sĩ Earl Blumenauer và Joseph R. Pitts
- **Các thành viên được Tổng thống bổ nhiệm**:
    - Tiến sĩ Stephen F. Maxner, Chủ tịch Hội đồng Quản trị VEF, Giám đốc Trung Tâm Việt Nam tại Đại học Texas Tech.
    - Bà Elizabeth Dugan, Chủ tịch Hội đồng tài chính VEF
    - Ông David Duong, Giám đốc Điều hành, Công ty Xử lý Rác thải California
    - Ông Christopher J. Fussner, Sở hữu và sáng lập công ty Trans Technology Pte Ltd.
    - Bà Marjorie Margolies, Chủ tịch, Phong trào Phụ nữ Quốc tế
    - (Một người nữa sẽ được bổ nhiệm)

Giám đốc Điều hành của VEF được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm và thực thi những nhiệm vụ của tổ chức này dưới sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.

Trụ sở chính của VEF nằm ở Arlington, bang Virginia, Hoa Kỳ, trong khu vực Washington D.C., Văn phòng Đại diện tại Hà Nội, Việt Nam. Biểu đồ Cơ cấu tổ chức của VEF dưới đây thể hiện cơ cấu tổ chức của VEF và đội ngũ cán bộ nhân viên hiện thời (Biểu đồ 1).

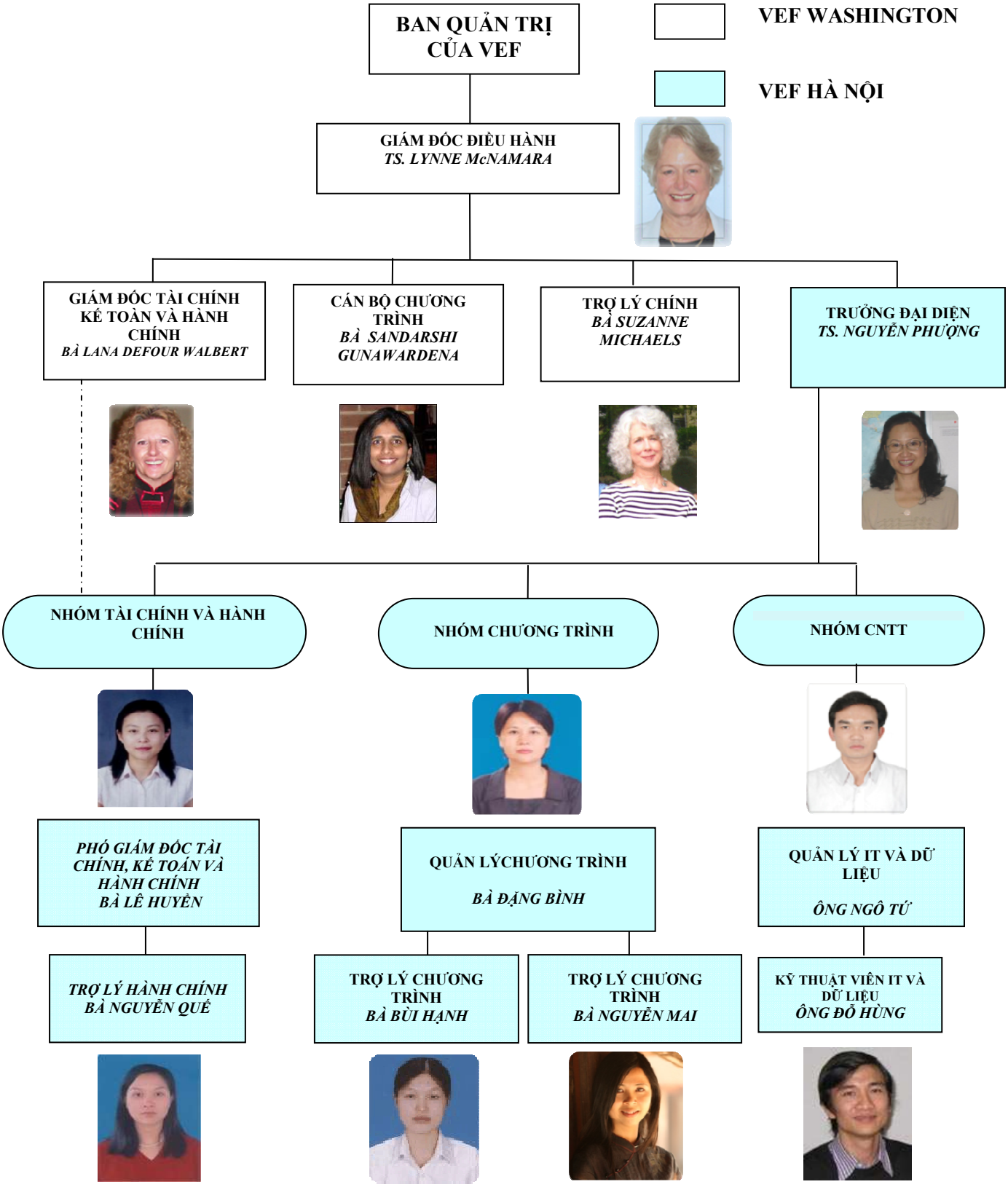

Biểu đồ 1. Cơ cấu tổ chức của VEF

Học bổng và Các tài trợ

Chương trình Học bổng VEF

Là hoạt động quan trọng nhất và đã đi vào vận hành trong thời gian lâu dài hơn các hoạt động khác của VEF, Chương trình Học bổng VEF đã tạo điều kiện cho các sinh viên Việt Nam ưu tú trở thành những nhà lãnh đạo tiên phong, đứng đầu trong các lĩnh vực của họ bằng việc theo học các văn bằng sau đại học tại các trường Đại học của Hoa Kỳ. VEF đã thiết kế một quy trình nộp hồ sơ và tuyển chọn gắt gao để lựa chọn được những ứng cử viên sáng giá nhất. Sau đó, VEF hỗ trợ những ứng cử viên lọt vào vòng cuối cùng hiểu được cách thức nộp hồ sơ vào các trường Đại học hàng đầu của Hoa Kỳ. Nghiên cứu sinh của VEF được tuyển chọn dựa trên năng lực, thành tích cá nhân, bao gồm năng lực học tập và tiềm năng đóng góp khoa học của họ cho giáo dục và nghiên cứu trong lĩnh vực của mình. Để củng cố mối quan hệ với những trường Đại học của Hoa Kỳ, VEF đã thiết lập Hiệp hội các trường Đồng minh với VEF thông qua thỏa thuận hợp tác chia sẻ tài chính với hơn 100 trường Đại học nghiên cứu của Hoa Kỳ. Với các số liệu hỗ trợ cụ thể, những mục dưới đây tóm tắt những khía cạnh đa dạng của Chương trình Học bổng VEF tính đến thời điểm tháng 6, 2010.

Quy trình nộp hồ sơ và xét tuyển

Chương trình Học bổng VEF không đơn giản là một phương thức tài trợ cho việc học sau đại học tại Hoa Kỳ, mà hoạt động với mục tiêu hỗ trợ những sinh viên Việt Nam ưu tú và có hoài bão cống hiến không chỉ cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ của Việt Nam, mà còn cho sứ mệnh của VEF. Để thu hút những ứng viên sáng giá nhất, VEF đã thiết kế một quy trình nộp hồ sơ và xét tuyển công bằng, cạnh tranh và minh bạch, bảo đảm cho việc đem nguồn thí sinh chất lượng cao nhất từ Việt Nam đến các trường Đại học của Hoa Kỳ, góp phần xây dựng danh tiếng của Việt Nam trong khoa học, kỹ thuật, toán học, y học và công nghệ. Các ứng viên phải có bảng điểm xuất sắc và những kinh nghiệm nghiên cứu chuyên môn quan trọng. Ngoài ra, họ phải thể hiện những cam kết của cá nhân đối với sự phát triển của Việt Nam thông qua những nghiên cứu khoa học của mình. Họ được kỳ vọng là sẽ được nhận vào một trường Đại học nghiên cứu hàng đầu của Hoa Kỳ, có danh tiếng trong lĩnh vực chuyên ngành của họ.

Ứng viên nộp hồ sơ xét tuyển cho học bổng VEF theo một trong hai lựa chọn: quy trình A hoặc B. Trong quy trình A, sau khi đạt được điểm số yêu cầu tối thiểu trong các kỳ thi chuẩn mực, cụ thể là kỳ thi TOEFL và GRE, các ứng viên cần phải chứng minh khả năng học tập và thích nghi tốt trong môi trường sư phạm của Hoa Kỳ. Họ có thể chứng tỏ khả năng này qua một kỳ phỏng vấn đầy thử thách với hai giáo sư Hoa Kỳ uy tín được VEF mời đến Việt Nam dưới sự hỗ trợ của Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ. Hai giáo sư Hoa Kỳ trong một nhóm tuyển chọn các ứng viên này sẽ viết thư giới thiệu cho từng ứng viên mà họ muốn đề cử cho Chương trình học bổng VEF. Thư giới thiệu này được các ứng viên được đề cử sử dụng trong quá trình nộp hồ sơ xin vào các trường Đại học của Hoa Kỳ.

Sau khi vượt qua kỳ thi phỏng vấn, những ứng viên được đề cử sẽ được VEF hỗ trợ để nộp hồ sơ xin học tại những trường Đại học hàng đầu của Hoa Kỳ mà ứng viên đó đã lựa chọn và được các giáo sư Hoa Kỳ đề cử trong quá trình phỏng vấn. Những trường Đại học này phải là thành viên

của Hiệp hội các Trường đồng minh của VEF hoặc chấp nhận các điều khoản tài chính của VEF. Sau khi ứng viên đã được nhận vào một hoặc nhiều trường Đại học của Hoa Kỳ, Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ sẽ hỗ trợ VEF trong việc xác định trường đại học tốt nhất cho ứng viên đó, đồng thời cân nhắc sở thích của từng cá nhân. Danh sách của những ứng viên được đề cử sẽ được trình lên Hội đồng Quản trị của VEF để thông qua danh sách các nghiên cứu sinh sẽ nhận Học bổng VEF đã nộp hồ sơ theo quy trình A hoặc B.

Trong quy trình B, ứng viên đã được nhận vào học tại một trường Đại học tại Hoa Kỳ. Sau khi vượt qua một quy trình tuyển chọn đánh giá kỹ thuật và một cuộc thi vấn đáp ngắn qua điện thoại được tiến hành bởi nhân viên VEF và đại diện từ Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ, những ứng viên thành công sẽ được tiến cử với Hội đồng Quản trị của VEF để được trao Học bổng VEF.

Chương trình học bổng VEF mang tính cạnh tranh rất cao. Trong nhóm xin học bổng VEF năm 2010 vượt qua Quy trình A, 86 trong số 449 những người đăng ký dự tuyển đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu để tiếp tục tham gia vào vòng tiếp theo, vòng đánh giá kỹ thuật của Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ. Kết quả của vòng xét tuyển này là 82 ứng viên đã được lựa chọn để vào vòng cuối cùng của cuộc tuyển chọn, đó là kỳ thi vấn đáp, để cạnh tranh cho tổng cộng 40 suất học bổng VEF. Trong nhóm xin Học bổng VEF năm 2010 qua Quy trình B, 8 trong số 43 người đăng ký dự tuyển đầu tiên đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu để lọt vào vòng tiếp theo – vòng đánh giá kỹ thuật và vòng phỏng vấn qua điện thoại. 4 ứng viên đã được nhận Học bổng VEF qua quy trình này. Vì vậy, trong cuộc tuyển chọn năm 2010, một ứng viên đủ tiêu chuẩn có 47% (40/86) cơ hội giành được học bổng VEF khi vượt qua Quy trình A, và 50% (4/8) cơ hội nhận được học bổng khi qua được Quy trình B.

Để chuẩn bị cho các nghiên cứu sinh trước môi trường mới ở Hoa Kỳ và để huấn luyện các bạn trong kỹ năng lãnh đạo và hoạt động nhóm, tháng 6 hàng năm, VEF tổ chức buổi Định hướng trước khi lên đường dành cho những ứng viên đã được lựa chọn. Mục tiêu của buổi định hướng này là hoàn thiện các kỹ năng để thành công trong học tập, nghiên cứu và bảo đảm sự thích nghi suôn sẻ với môi trường mới tại Hoa Kỳ, khởi đầu cho sự hội nhập của họ vào đại gia đình VEF.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ghi nhận những thành công của Chương trình Học bổng VEF và đang áp dụng quy trình tuyển chọn và xét tuyển của VEF cho những chương trình học bổng của Bộ, được biết đến như Chương trình Học bổng của Cục Đào tạo với nước ngoài (VIED). Trong nỗ lực hợp tác và theo yêu cầu của chương trình VIED, VEF đã và đang tiến hành huấn luyện cho các cán bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo cách xây dựng một quy trình nộp hồ sơ và xét tuyển riêng của Bộ, cách phát triển và sử dụng hồ sơ giấy tờ điện tử trên mạng dựa vào phần mềm quản lý trực tuyến của VEF (OMS), và cách thức quản lý các hệ thống và quy trình liên quan đến du học nước ngoài dựa trên mô hình hoạt động của VEF.

Hiệp hội các trường Đồng minh VEF và điều khoản chia sẻ tài chính

VEF đã thiết lập quan hệ đồng minh với hơn 100 trường Đại học nghiên cứu hàng đầu của Hoa Kỳ thông qua một Bản ghi nhớ chung với những điều khoản đã thỏa thuận. Các thành viên của Liên hiệp các trường Đồng minh của VEF đồng ý chia sẻ những chi phí học tập để đổi lại cơ hội nhận những sinh viên tài năng theo học các chương trình sau đại học và sự hỗ trợ của VEF trong

việc tìm kiếm các cơ sở giáo dục và cơ quan ban ngành của nhà nước Việt Nam mà trường Đại học Hoa Kỳ có quan tâm. VEF cũng nhận được nhiều lợi ích trong mối quan hệ liên kết này, bao gồm thỏa thuận chia sẻ tài chính có hiệu quả cao, đóng góp tích cực cho tính hiệu quả của các chương trình hoạt động của VEF.

VEF cấp một khoản tài trợ 27.000 đô la Mỹ mỗi năm, trong hai năm đầu tiên cho trường đại học ở Hoa Kỳ cho một Nghiên cứu sinh trong chương trình sau đại học. Trường đại học sẽ quản lý và cân đối số tiền học bổng của VEF để chi trả cho các khoản học phí, bảo hiểm, sách vở và dụng cụ học tập, và tiền sinh hoạt hàng tháng trong suốt 12 tháng, tất cả các khoản này tương đương với chi phí của một nghiên cứu sinh cùng khoa. Thông qua sự hỗ trợ đối với Nghiên cứu sinh và bằng các phương thức khác, trường đại học sẽ phải hỗ trợ hoàn toàn chi phí cho Nghiên cứu sinh VEF theo học Tiến sĩ từ năm thứ ba trở đi. Mỗi nghiên cứu sinh cũng sẽ nhận được 1.000 đô la Mỹ hàng năm như chi phí hỗ trợ phát triển chuyên môn (PDG) để sử dụng cho các mục đích chuyên môn, với điều kiện Nghiên cứu sinh này vẫn đang trong thời gian được VEF cấp học bổng, dành toàn bộ thời gian theo học tại trường và không tham gia vào đào tạo học thuật (một quyền lợi của các nghiên cứu sinh có thị thực J-1 trong việc xin việc làm ở ngoài trường đại học) Sinh viên theo học thạc sĩ sẽ được nhận chi phí hỗ trợ PDG trong vòng hai năm và sinh viên theo học Tiến sĩ sẽ được nhận hỗ trợ PDG trong vòng 5 năm. VEF sẽ trao khoản tiền này hàng năm cho các trường đại học và trường sẽ sử dụng nó để chi trả chi phí cho các Nghiên cứu sinh VEF.

Những nguồn hỗ trợ khác

Để khuyến khích phát triển mạng lưới các thành viên, VEF đã tổ chức Hội nghi thường niên VEF. Hội nghị là diễn đàn để các Nghiên cứu sinh, Học giả của VEF và các chuyên gia, các nhà khoa học của Hoa Kỳ cùng nhau chia sẻ ý kiến, trao đổi kiến thức và kinh nghiệm. Thông qua các hoạt động này, VEF đã tiếp tục xây dựng tinh thần cộng đồng, sự gắn kết và tính chuyên nghiệp giữa các thành viên của VEF với mục tiêu giúp họ củng cố hệ thống hỗ trợ cá nhân và tương trợ trong chuyên môn khi còn đang sinh sống học tập tại Hoa Kỳ và khi trở về Việt Nam. Điển hình của buổi hội thảo là những bài thuyết trình đầy nhiệt huyết của các vị khách mời về những chủ đề như khả năng lãnh đạo, trao đổi công nghệ, và mối quan hệ giữa nghiên cứu, giáo dục và kinh doanh. Những thành viên của VEF cũng có cơ hội để trình bày kết quả nghiên cứu khoa học của mình tại buổi hội nghị thường niên này.

Một ví dụ điển hình cho những nỗ lực của VEF trong việc hỗ trợ sự trở về Việt Nam của Nghiên cứu sinh VEF, từ năm 2008 các cuộc hội thảo thường niên bao gồm một buổi thảo luận với chủ đề "Đường về tổ quốc". Những buổi thảo luận và các hoạt động này được thiết kế để khuyến khích những suy nghĩ chủ động và tích cực của các thành viên, học giả VEF về những phương thức để phục vụ tốt hơn cho đất nước khi họ trở về quê hương, và quan trọng hơn là tạo nên bầu không khí trao đổi tích cực về chủ đề này giữa những thành viên của VEF, các nhà lãnh đạo của Việt Nam và các vị khách mời. Để tăng cường phát triển những cơ hội việc làm mang tính chuyên nghiệp, Hội chợ việc làm tại Hội nghị đã đặt điểm nhấn vào các trường Đại học ở Việt Nam, các viện nghiên cứu và các cơ quan, ban ngành chính phủ, cũng như các tập đoàn và công ty kinh doanh tại Việt Nam.

VEF chú trọng việc hỗ trợ các Nghiên cứu sinh VEF trở về Việt Nam làm việc và cống hiến cho đất nước. Một ví dụ khác chính là những nỗ lực của VEF trong việc thiết lập một Hiệp hội Cựu

Nghiên cứu sinh VEF. Hội nghị cựu Nghiên cứu sinh VEF lần đầu tiên được tổ chức tại Hà Nội vào tháng 12 năm 2008, và Hội nghị này sẽ được tổ chức lần thứ hai tại Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 8 năm 2010.

Những số liệu của chương trình

Những bảng biểu và biểu đồ dưới đây cung cấp số liệu tóm tắt của tất cả những nghiên cứu sinh của VEF tính đến tháng 5 năm 2010 trong các nhóm sau: số lượng nghiên cứu sinh mỗi kỳ học; các trường Đại học của Hoa Kỳ nơi các nghiên cứu sinhVEF đang học tập; những ngành nghề cùng với những văn bằng đặc biệt trong ngành kỹ thuật mà những nghiên cứu sinh VEF theo học; giới tính; văn bằng theo học (bằng Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ); tuổi tác; đến từ khu vực nào ở Việt Nam; và số các bài viết, các công trình nghiên cứu khoa học được xuất bản, đăng tải mỗi năm tính đến năm 2009. Một bản phân tích về các Nghiên cứu sinh VEF đã tốt nghiệp, bao gồm tình trạng việc làm của những thành viên đã trở về Việt Nam và tình trạng việc làm, vị trí làm việc của những thành viên VEF đang theo học chương trình đào tạo chuyên môn trước khi về nước.

Số lượng Nghiên cứu sinh mỗi khóa

Từ tháng 3 năm 2003 cho đến kỳ mùa thu năm 2010, 343 học giả của VEF, bao gồm 8 khóa học, đã được sắp xếp để theo học các chương trình sau đại học tại 76 trường Đại học nghiên cứu hàng đầu của Hoa Kỳ được liệt kê dưới đây. Mỗi khóa học là một nhóm những nghiên cứu sinh của VEF bắt đầu theo học sau đại học tại Hoa Kỳ trong cùng một năm, được thể hiện trong bảng sau, dựa theo kỳ học mùa thu của năm học. Số lượng các nghiên cứu sinh trong mỗi khóa học được thể hiện trong Bảng 2.

Năm	Số Nghiên cứu sinh của VEF
2003	**19**
2004	**82**
2005	**51**
2006	**37**
2007	**40**
2008	**38**
2009	**39**
2010	**37**
TỔNG SỐ	**343**

Bảng 2. **Số nghiên cứu sinh của VEF trong mỗi khóa học**

Những trường Đại học Hoa Kỳ nơi các Nghiên cứu sinh VEF theo học

Các Nghiên cứu sinh của VEF nộp hồ sơ đến trường những đại học tại Hoa Kỳ theo nguyện vọng của mình và VEF hỗ trợ chi phí cho tối đa năm bộ hồ sơ gửi đến các trường đại học theo tư vấn của VEF. VEF tài trợ các khoản sau: duyệt bài luận cá nhân trong bộ hồ sơ; bài thi các môn GRE chuyên ngành (nếu trường yêu cầu); chi phí nộp điểm của các kỳ thi chuẩn hóa cho các trường đại học; và chi phí nộp hồ sơ xét tuyển (nếu các trường không nằm trong Hiệp hội các trường Đồng minh với VEF). Từ năm 2003 đến nay đã có 76 trường Đại học của Hoa Kỳ tiếp nhận các Nghiên cứu sinh VEF (Bảng 3).

1	Đại học Bang Arizona	39	Đại học Tufts
2	Đại học Auburn	40	Đại học Bang New York tại Buffalo
3	Đại học Boston	41	Đại học Arizona
4	Đại học Bradley	42	Đại học Arkansas
5	Đại học Brown	43	Đại học California tại Berkeley
6	Viện Công nghệ California	44	Đại học California tại Davis
7	Đại học Carnegie Mellon	45	Đại học California tại Los Angeles
8	Đại học Case Western Reserve	46	Đại học California tại Riverside
9	Đại học Clark	47	Đại học California tại San Diego
10	Đại học Clemson	48	Đại học Chicago
11	Đại học Columbia	49	Đại học Colorado tại Trung tâm Khoa học Sức khỏe Denver
12	Đại học Cornell	50	Đại học Florida
13	Đại học Delaware	51	Đại học Georgia
14	Đại học Duke	52	Đại học Hawaii tại Manoa
15	Đại học Emory	53	Đại học Houston
16	Đại học Bang Florida	54	Đại học Illinois tại Chicago
17	Viện Công nghệ Georgia	55	Đại học Illinois tại Urbana – Champaign
18	Đại học Indiana	56	Đại học Iowa
19	Đại học Bang Iowa	57	Đại học Maryland tại College Park
20	Đại học Johns Hopkins	58	Đại học Massachusetts tại Amherst
21	Viện Công nghệ Massachusetts	59	Đại học Michigan tại Ann Arbor
22	Trung tâm ung thư Memorial Sloan-Kettering	60	Đại học Minnesota
23	Đại học Bang Michigan	61	Đại học Missouri tại Columbia
24	Đại học New York	62	Đại học Bắc Carolina tại Chapel Hill
25	Đại học Northeastern	63	Đại học Oklahoma
26	Đại học Northwestery	64	Đại học Pennsylvania
27	Đại học Ohio	65	Đại học Nam Florida
28	Đại học Bang Oklahoma	66	Đại học Nam California
29	Đại học Old Dominion	67	Đại học Texas tại Austin
30	Đại học Bang Pennsylvania	68	Đại học Texas tại Houston
31	Đại học Princeton	69	Đại học Utah
32	Đại học Purdue	70	Đại học Virginia
33	Viện Bách khoa Rensselaer (RPI)	71	Đại học Washington
34	Đại học Rice	72	Đại học Wisconsin tại Madison
35	Đại học Rutgers	73	Đại học Khối thịnh vượng chung Virginia
36	Đại học Stanford	74	Viện Bách khoa và Đại học Bang Virginia
37	Đại học Bang New York tại New Paltz	75	Đại học Bang Washington
38	Đại học Texas A&M	76	Đại học Yale

Bảng 3. Các trường Đại học Hoa Kỳ nhận Nghiên cứu sinh VEF

Kết quả học tập

Kết quả học tập của các Nghiên cứu sinh được cấp Học bổng VEF đã thể hiện đậm nét tính hiệu quả của quy trình xét tuyển gắt gao của VEF và trình độ của các Nghiên cứu sinh VEF (Biểu đồ 2). Tính đến kỳ học mùa thu năm 2009, phần lớn các Nghiên cứu sinh của VEF theo học chương trình sau đại học tại Hoa Kỳ (81%) đã đạt được điểm trung bình môn B+ hoặc cao hơn, trong đó gần một phần tư số các Nghiên cứu sinh đạt được điểm trung bình A. Một nghiên cứu sinh mới trong khóa học năm 2009 (1%) đạt điểm trung bình môn là C, vì những lý do khó khăn trong ngôn ngữ và việc thích nghi với môi trường mới. Trong những trường hợp này, VEF đã khẳng định với khoa, giáo viên hướng dẫn và nghiên cứu sinh của mình rằng những vấn đề học tập sẽ dần được giải quyết và nghiên cứu sinh sẽ thành công.

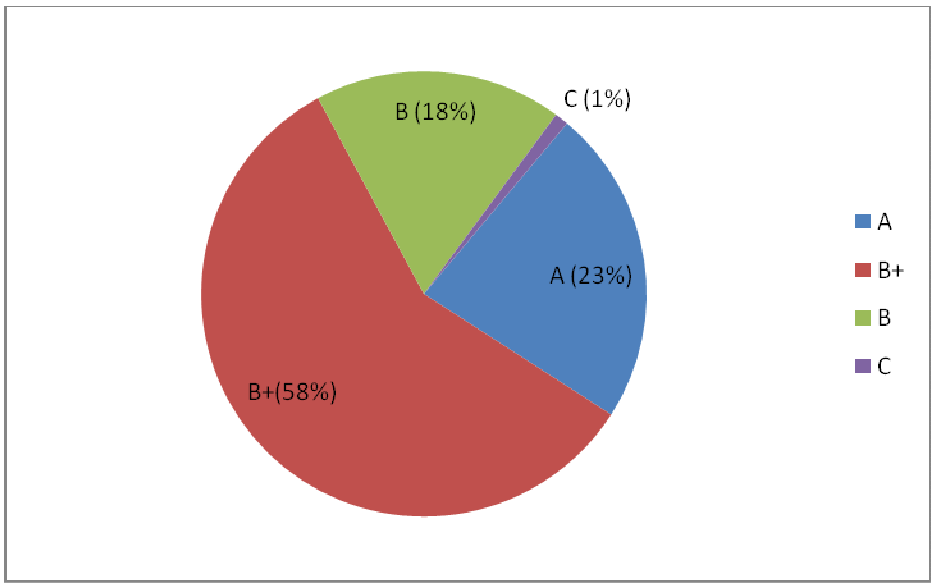

Biểu đồ 2. Điểm trung bình môn của các Nghiên cứu sinh VEF tính đến cuối kỳ học mùa thu năm 2009

Các ngành Nghiên cứu sinh VEF theo học

Nghiên cứu sinh VEF theo học ngành kỹ thuật chiếm trung bình 41% trong tất cả các khóa, và ngành khoa học máy tính chiếm trung bình 19% trong các khóa. Đây là hai ngành học chính của các Nghiên cứu sinh VEF (Biểu đồ 3). Điều thú vị là số các Nghiên cứu sinh theo học các ngành sinh học và khoa học đời sống đã tăng gấp bốn lần, từ 5% trong năm học 2003 lên 22% trong năm học 2010. Ngành y tế cộng đồng đã thu hút khoảng 10% số Nghiên cứu sinh của VEF trong những năm gần đây.

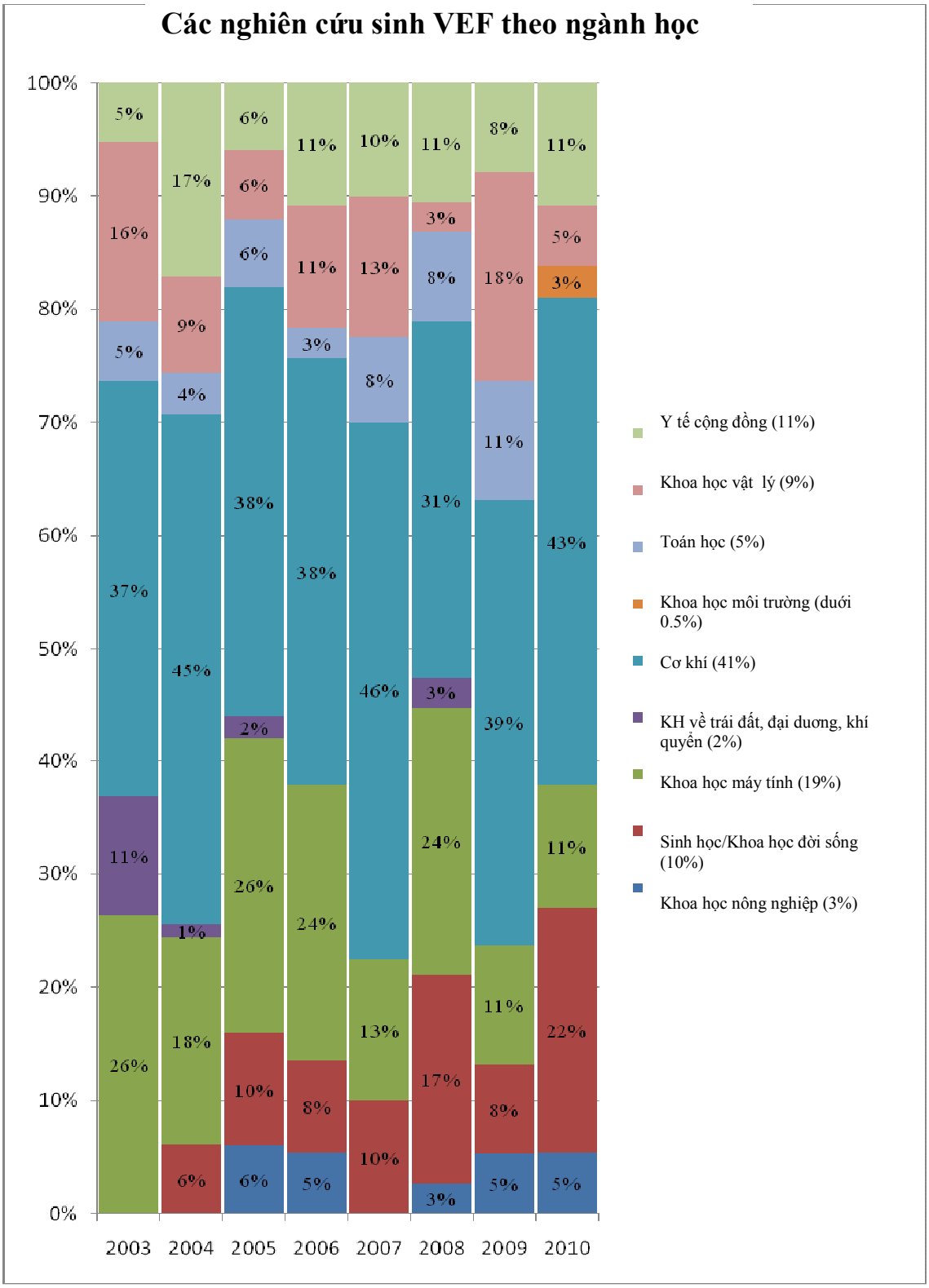

Biểu đồ 3. Tất cả các Nghiên cứu sinh của VEF tính theo ngành học

Những chuyên ngành trong nhóm ngành Kỹ thuật

Kỹ thuật là ngành chủ yếu được các Nghiên cứu sinh VEF theo học, do đó việc phân tích những ngành học cụ thể của khối Kỹ thuật có ý nghĩa vô cùng thiết thực. Ngành kỹ thuật điện là ngành đặc biệt nổi bật với trung bình 37% số Nghiên cứu sinh theo học; tiếp đến là ngành kỹ thuật dân dụng (16%) và cuối cùng là ngành kỹ thuật cơ khí và kỹ thuật môi trường cùng chiếm 11%. (Biểu đồ 4)

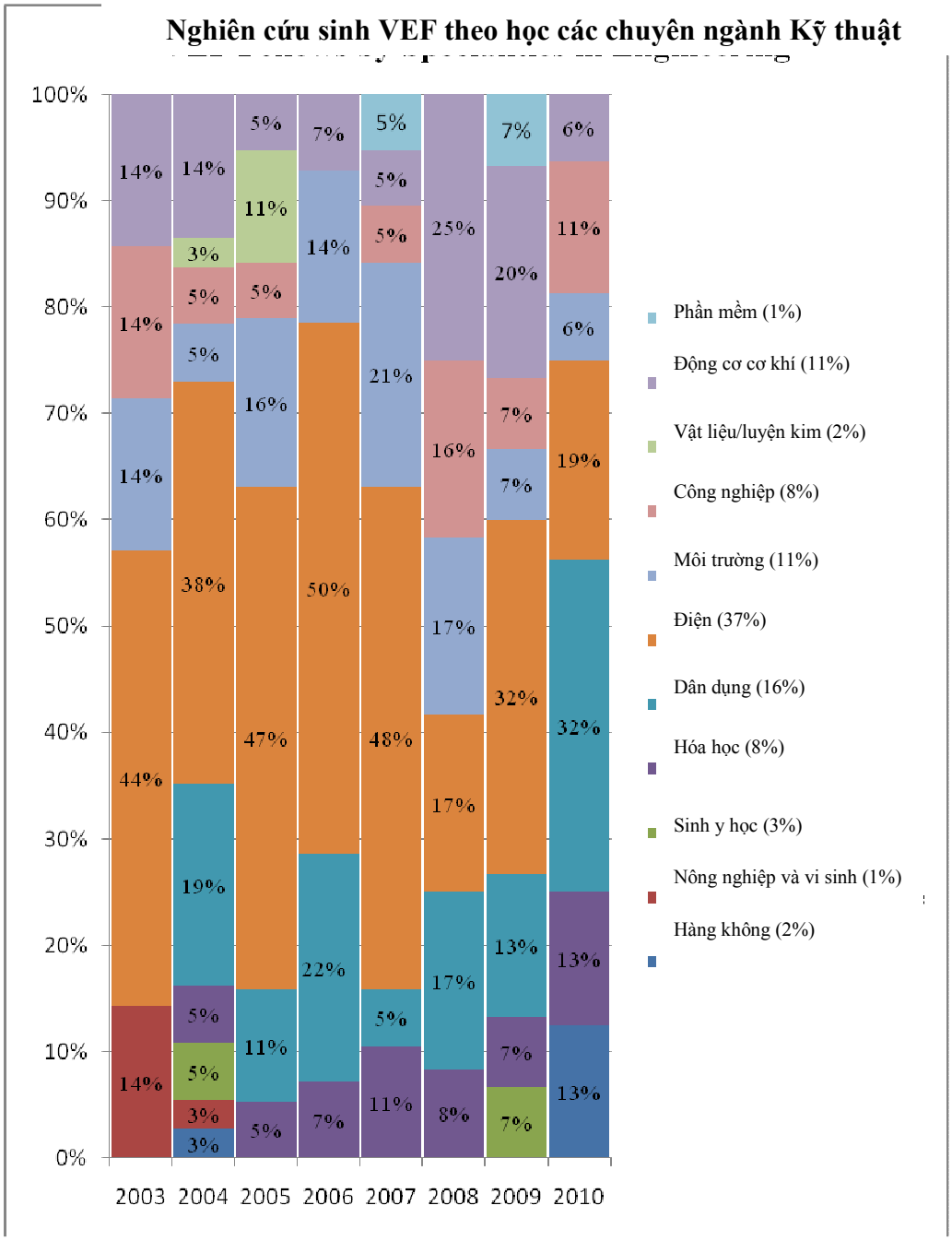

Biểu đồ 4. Nghiên cứu sinh VEF theo học những chuyên ngành trong khối Kỹ thuật

GIỚI TÍNH

Giới tính của tất cả các nhóm Nghiên cứu sinh VEF: nam giới chiếm 72% và nữ giới chiếm 28%, tuy nhiên tỉ lệ này vẫn có những biến đổi tùy theo từng năm học. Mặc dù tỉ lệ nữ giới là Nghiên cứu sinh VEF ít hơn tỉ lệ nam giới trong mỗi năm học, nhưng số lượng nữ giới nhận học bổng VEF đã tăng lên đáng kể, từ 5% của nhóm Nghiên cứu sinh năm 2003 đến hơn 30% của khóa học năm 2008. (Biểu đồ 5)

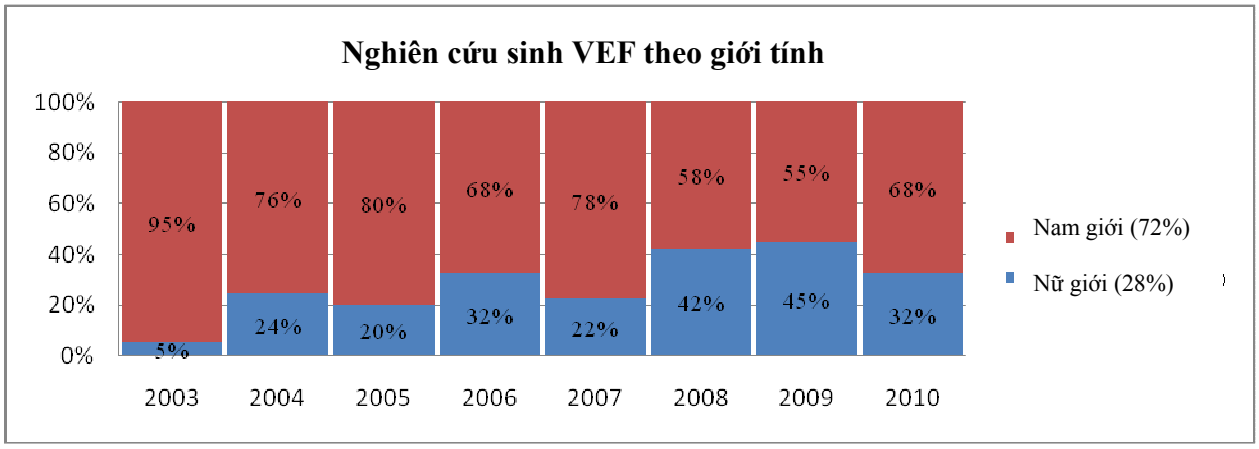

Biểu đồ 5. Nghiên cứu sinh VEF theo giới tính

BẰNG CẤP

Đa phần các Nghiên cứu sinh VEF (90%) theo học Tiến sĩ, trong khi 10% theo học Thạc sĩ (Biểu đồ 6).

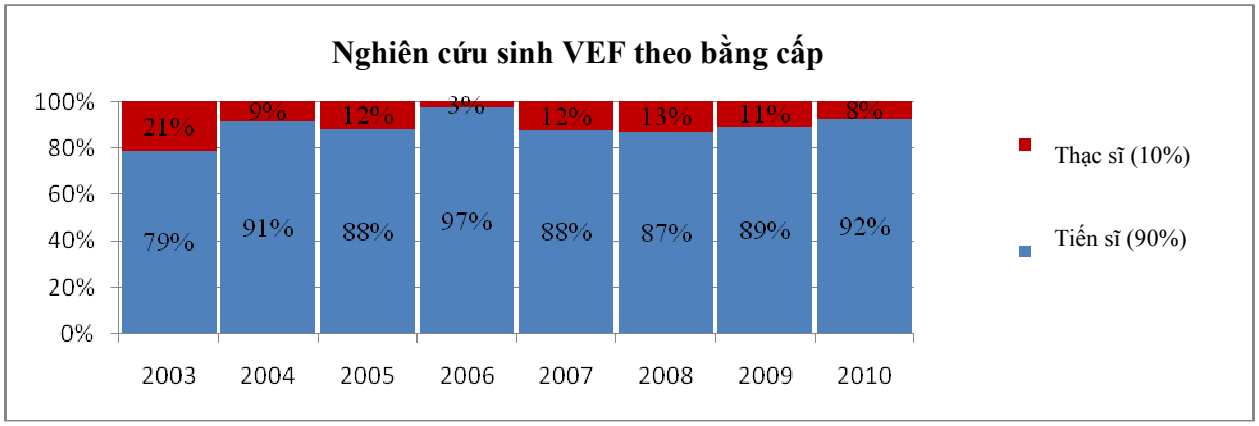

Biểu đồ 6. Nghiên cứu sinh VEF theo bằng cấp

ĐỘ TUỔI

Đa số các Nghiên cứu sinh của VEF (72%) có độ tuổi 21 – 26, trong khi 17% có độ tuổi 27 – 30, và 11% có độ tuổi lớn hơn 30. Nhóm có độ tuổi trẻ nhất (21 – 26 tuổi) đã gia tăng đều đặn kể từ năm 2003 khi mà số thành viên ở độ tuổi này chỉ chiếm 53%, và giờ đây các Nghiên cứu sinh VEF thuộc độ tuổi này chiếm đại đa số (trên 70%) trong 6 năm liên tục kể từ năm 2005 (Biểu đồ 7).

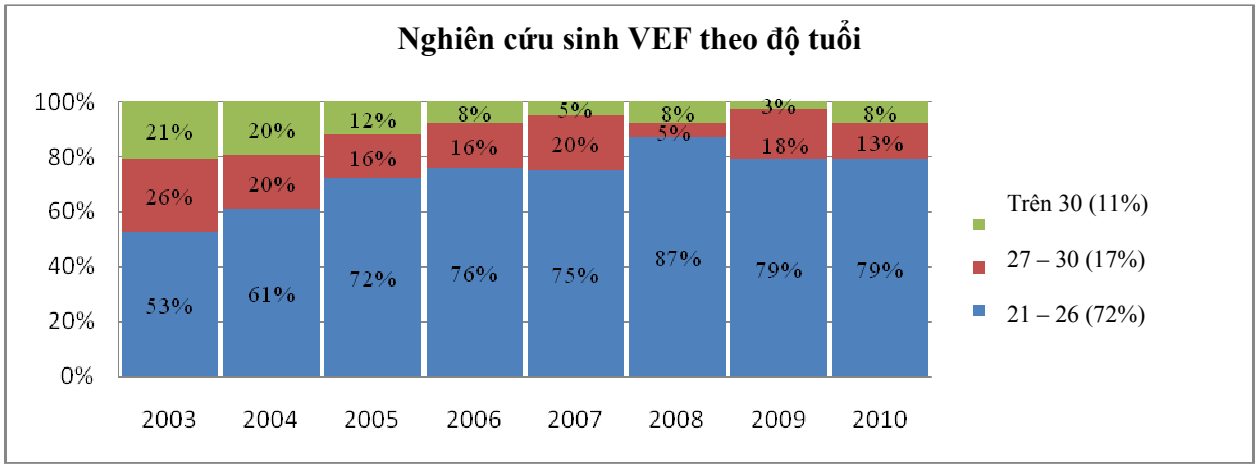

Biểu đồ 7. Nghiên cứu sinh VEF theo độ tuổi

Vùng miền ở Việt Nam

Dựa vào bảng số liệu năm 2009 của Tổng cục Thống kê Việt Nam, Việt Nam có thể được chia làm ba miền (Bắc, Trung, Nam). Miền Bắc bao gồm vùng đồng bằng sông Hồng (gồm 11 tỉnh thành) và khu vực miền núi phía Bắc (gồm 14 tỉnh thành). Miền Trung bao gồm các vùng Bắc

Trung bộ, các tỉnh duyên hải miền Trung (gồm 14 tỉnh thành) và các vùng Tây Nguyên (gồm 5 tỉnh thành). Miền Nam gồm các vùng đồng bằng Đông Nam bộ (6 tỉnh thành) và vùng đồng bằng sông Cửu Long (gồm 13 tỉnh thành).

Để xác định số lượng các Nghiên cứu sinh của VEF đại diện cho các vùng miền của Việt Nam, một nghiên cứu đã được tiến hành dựa theo địa chỉ các ứng viên đã khai báo trong hồ sơ xin xét tuyển học bổng gửi cho VEF, qua đó thể hiện nguồn gốc vùng miền của các ứng viên. Mặc dù sự phân bố vùng miền thay đổi từng năm, nhưng nhìn một cách tổng quan, đa số các Nghiên cứu sinh VEF (59%) đến từ miền Bắc, 24% số thành viên đến từ miền Trung và 17% đến từ miền Nam (Biểu đồ 8).

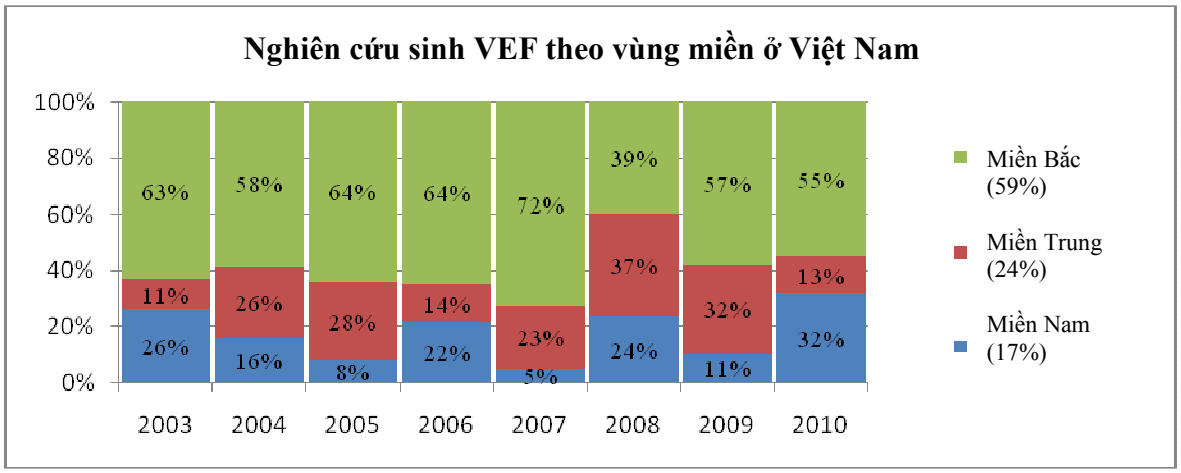

Biểu đồ 8. Nghiên cứu sinh VEF theo vùng miền ở Việt Nam

Số lượng các công trình nghiên cứu được công bố mỗi năm

Các Nghiên cứu sinh VEF đã gặt hái được những kết quả đáng khen ngợi về số lượng các công trình nghiên cứu được công bố mỗi năm. Trong khi đa số các bài nghiên cứu bao gồm những biên bản lưu trong các hội thảo và các chương của sách được gọi là "Những công trình khác" trong Biểu đồ 9, thì số lượng các bài báo được đăng trong các tạp chí tham khảo chuyên ngành của các nghiên cứu sinhVEF đã tăng đáng kể từ một bài năm 2004 lên 40 bài năm 2009. Tóm lại, các năm 2008 và 2009 đã chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ về số lượng các công trình nghiên cứu được xuất bản, với 84 công trình trong năm 2008 và 88 công trình năm 2009. Nhìn chung, từ năm 2005, số lượng các công trình, đề tài được công bố đã tăng ổn định hàng năm (Biểu đồ 9).

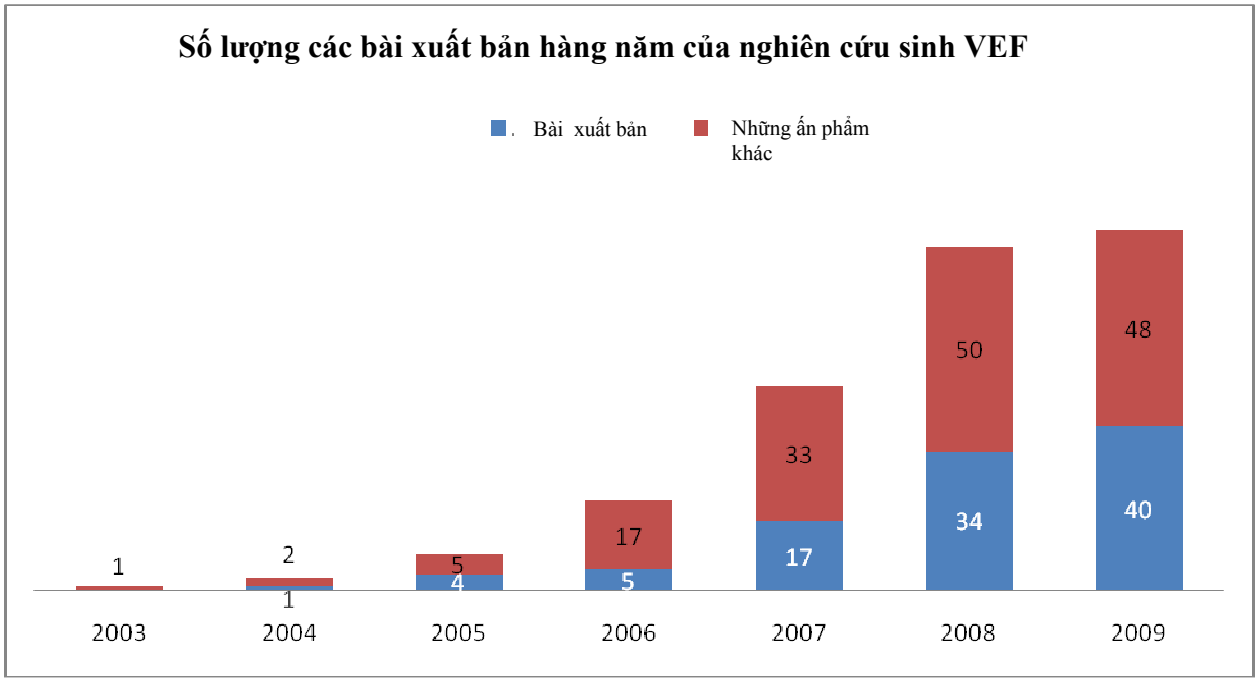

Biểu đồ 9. Số lượng bài xuất bản hàng năm của nghiên cứu sinh VEF

Hiệp hội Nghiên cứu sinh và Học giả VEF

VEF đã hỗ trợ các Nghiên cứu sinh của mình trong việc tổ chức thành lập Hiệp hội các Nghiên cứu sinh và Học giả VEF (VEFFA) như một tổ chức độc lập. VEFFA là diễn đàn để các Nghiên cứu sinh và các Học giả VEF kết nối và trao đổi với nhau, đồng thời tăng cường khả năng tự quản lý. Một sáng kiến gần đây của Hiệp hội là chiến dịch mang tên Cuộc vận động sách Việt Nam với mục đích hoạt động là thu thập sách giáo khoa từ các giáo sư và các sinh viên trên khắp Hoa Kỳ. Kết quả của những nỗ lực này chính là sự thành lập của một thư viện tại Việt Nam vào tháng 12 năm 2007 với sự đóng góp đặc biệt của bộ sưu tầm sách giáo khoa của VEFFA. Thư viện này hiện nằm trong Thư viện Tạ Quang Bửu của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (HUT). Trong cuộc vận động lần thứ hai của Dự án sách Việt Nam của VEFFA liên kết với Đại học Vinh (VU), thư viện VU-VEFFA đã ra đời. VEFFA đã thực hiện ba dự án Cuộc vận động sách Việt Nam trong năm 2009, liên kết với trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (HUA) và Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh (HCMUT) và Đại học Đà Nẵng (DNU), thành lập nên các thư viện HUA-VEFFA, HCMUT-VEFFA và DNU-VEFFA. Không chỉ những sinh viên và cán bộ giảng viên của các trường đại học này mà những sinh viên và cán bộ giảng viên từ khắp nơi trên đất nước Việt Nam tiếp cận miễn phí với nguồn sách của các thư viện này.

Các Cựu Nghiên cứu sinh VEF

Tính đến thời điểm tháng 5 năm 2010, 93 Nghiên cứu sinh của VEF đã tốt nghiệp, chiếm 27% tổng số Nghiên cứu sinh (93/343) cho đến nay. Số liệu về bằng cấp đạt được như sau: 48 Tiến sĩ (52%) và 45 Thạc sĩ (48%). Những Nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp đang theo đuổi những con đường khác nhau, có thể được tóm tắt dưới đây (Biểu đồ 10):

- 56% (52) đã trở về Việt Nam.
- 28% (26) đang theo học chương trình Đào tạo học thuật (AT) tại Hoa Kỳ.
- 11% (10) đang làm việc tại nước ngoài.
- 5% (5) đang tự tiếp tục học tập tại Hoa Kỳ với các nguồn tài trợ khác hoặc đang sinh sống học tập tại Hoa Kỳ theo thị thực dạng J-2 (thân nhân của người có thị thực dạng J-1).

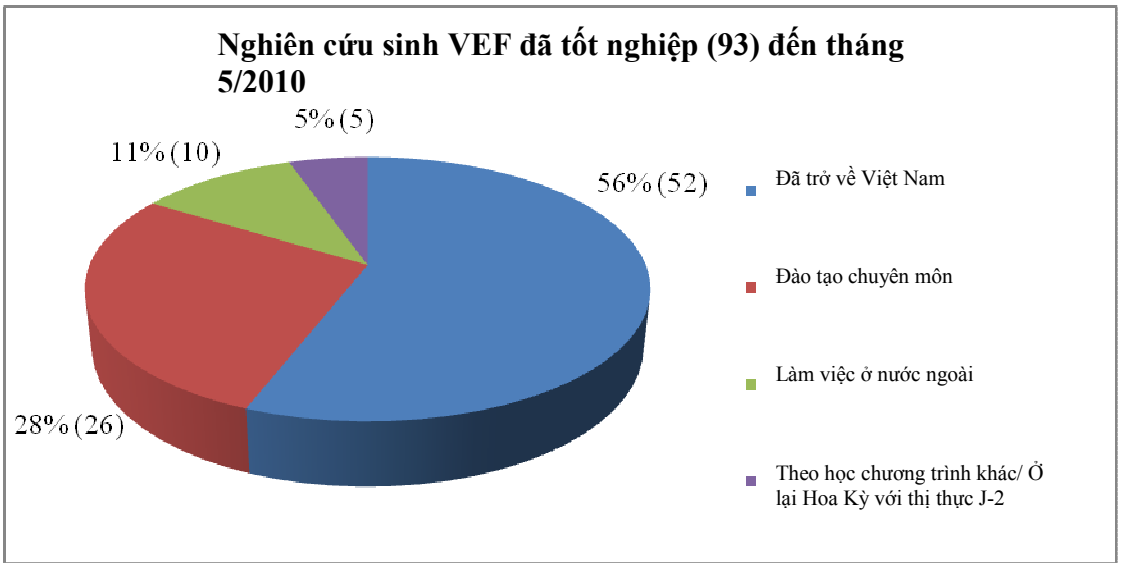

Biểu đồ 10. Nghiên cứu sinh VEF đã tốt nghiệp (93) tính đến tháng 5/2010

Những biểu đồ và bảng dưới đây cung cấp những số liệu cụ thể hơn về những Nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp của VEF, gồm có:

- ✓ Những ngành học của những Nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp, trở về Việt Nam.
- ✓ Các loại hình công tác của những Nghiên cứu sinh đã trở về trong các khối doanh nghiệp, các lĩnh vực học thuật, phát triển hoặc tư nhân.
- ✓ Những việc làm và vị trí của những Nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp đang tham gia chương trình sau đào tạo học thuật tại Hoa Kỳ.

Ngành học của những Nghiên cứu sinh VEF đã về nước

Hai ngành chính của 52 nghiên cứu sinhVEF đã tốt nghiệp và trở về Việt Nam tính đến tháng 5/2010 là ngành Kỹ thuật (32%) và Khoa học máy tính (33%). Sức khỏe cộng đồng là ngành học xếp tiếp theo với 13% các Cựu Nghiên cứu sinh trở về nước theo học, sau đó là các ngành tổng hợp Trái đất, Hải dương và Khí quyển học với 6% các Nghiên cứu sinh theo học, ngành Vật lý với 6% các thành viên, và cuối cùng là các ngành Nông nghiệp và Toán học với số Nghiên cứu sinh theo học mỗi ngành là 2% (Biểu đồ 11).

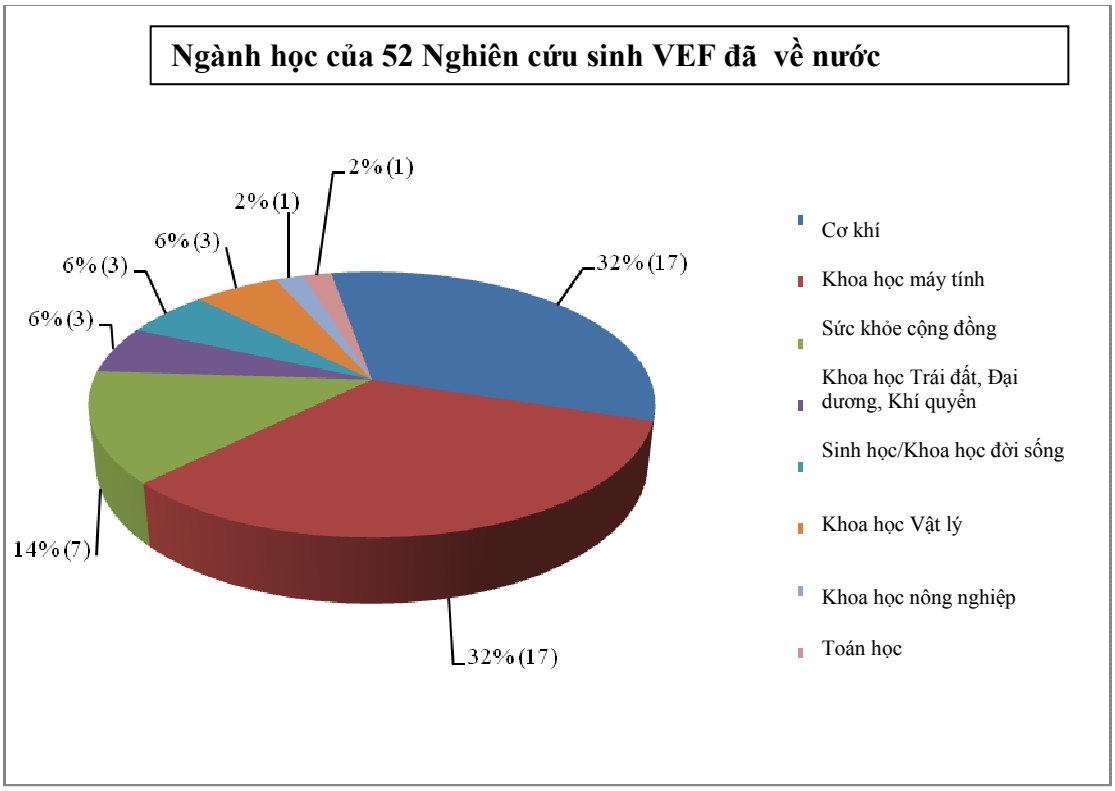

Biểu đồ 11. Ngành học của những Nghiên cứu sinh VEF đã về nước

Ngành làm việc của các nghiên cứu sinh VEF đã về nước

Đa số các Nghiên cứu sinh VEF đã trở về (51%) làm việc trong khối doanh nghiệp, trong khi 38% làm việc trong lĩnh vực học thuật (Biểu đồ 12). Những Nghiên cứu sinh còn lại làm việc trong các tổ chức phát triển (7%) hoặc tư nhân (4%). Số liệu này đại diện cho 47 trong số 52 những nghiên cứu sinh đã trở về Việt Nam bởi lẽ năm nghiên cứu sinh khác chỉ vừa mới trở về nước tính đến tháng 5/2010 và vẫn chưa ổn định vị trí công việc.

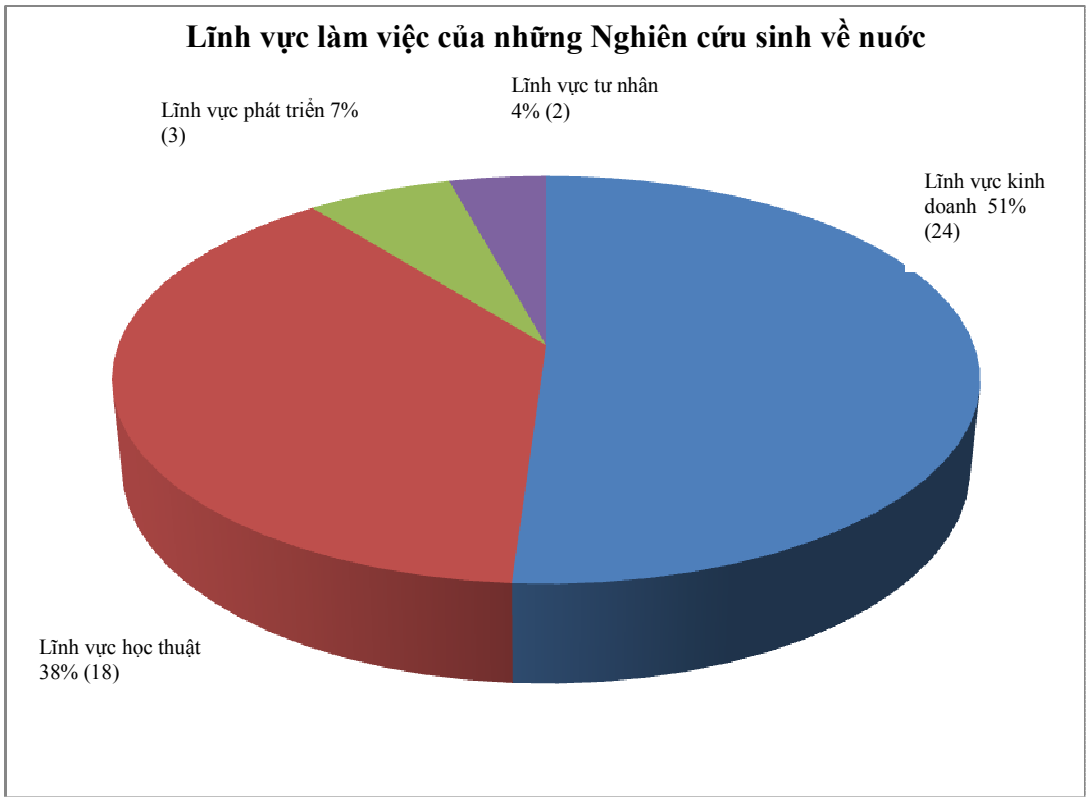

Biểu đồ 12. Lĩnh vực làm việc của những Nghiên cứu sinh VEF đã về nước

Những Nghiên cứu sinh trở về đã giành được những vị trí quan trọng trong khối doanh nghiệp, giáo dục đào tạo, nghiên cứu và các tổ chức phát triển cũng như lĩnh vực tư nhân. Trước mỗi bảng là một phân tích tóm tắt các bằng cấp và vị trí công việc.

Việc làm trong khối doanh nghiệp (chỉ tính các Nghiên cứu sinh của VEF)

Trong số 24 Nghiên cứu sinh đã về nước làm trong lĩnh vực doanh nghiệp, đa số (88%) nhận được bằng Thạc sĩ và 3 thành viên nhận được bằng Tiến sỹ. Bảng 4 dưới đây kể tên những công ty và tập đoàn tại Việt Nam nơi những Cựu Nghiên cứu sinh của VEF làm việc. Đa phần các Cựu Nghiên cứu sinh VEF (54%) làm việc trong lĩnh vực doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi số ít hơn các thành viên (42%) làm việc tại Hà Nội. Một cựu thành viên VEF đang làm việc ở thành phố Đà Nẵng.

#	CÔNG TY/TẬP ĐOÀN	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
	Hoàn thành với bằng Thạc sĩ qua tài trợ của VEF (21)		
1.	Công ty CIENCO JSC 586	Đà Nẵng	Kỹ sư cấu trúc cao cấp
2.	Công ty Trách nhiệm hữu hạn DDP Materials	TP Hồ Chí Minh	Phó Giám đốc Điều hành
3.	Tập đoàn Tài chính Golden Bridge	Hà Nội	Quản lý cấp cao
4.	Ngân Hàng HSBC Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Quản lý Dự án công nghệ thông tin
5.	Công ty cổ phần Điện tử và Truyền thông	Hà Nội	Phó Giám đốc
6.	Công ty Intel Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư công nghiệp
7.	Công ty Intel Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư
8.	Tổng công ty Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn	TP Hồ Chí Minh	Quản lý Dự án
9.	Công ty Trách nhiệm hữu hạn in Mai Thu	TP Hồ Chí Minh	Phó Giám đốc
10.	Công ty cổ phần chứng khoán OC TECH	Hà Nội	Giám đốc
11.	Công ty Tự động hóa và Công nghệ thông tin Dầu khí Việt Nam	Hà Nội	Chuyên viên
12.	Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Dầu khí Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư hóa học/ dự án
13.	Công ty Siemens Việt Nam	Hà Nội	Chuyên viên
14.	Công ty Unilever Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Trợ lý Quản lý
15.	Công ty Cung cấp Nguồn Công nghệ Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Cố vấn
16.	Công ty Total Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Quản lý Điều hành
17.	Công ty Việt Phú	TP Hồ Chí Minh	Kỹ sư phần mềm cao cấp
18.	Công ty Quốc tế Việt Thông	Hà Nội	Kỹ sư phần mềm cao cấp
19.	Công ty cổ phần Việt Nam Report	Hà Nội	Quản lý Dự án

#	CÔNG TY/TẬP ĐOÀN	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
20.	Công ty Chứng khoán VNDirect	TP Hồ Chí Minh	Chuyên viên phân tích
21.	Công ty VinaGame	TP Hồ Chí Minh	Phó chủ tịch của kinh doanh mạng
	Hoàn thành với bằng Tiến Sỹ qua tài trợ của VEF (3)		
1.	Công ty phát triển Add-on (Một công ty Đan Mạch)	Hà Nội	Trưởng nhóm đảm bảo chất lượng
2.	Công ty Tự động hóa và Công nghệ thông tin Dầu khí Việt Nam	Hà Nội	Giám đốc Điều hành
3.	Tập đoàn Tân Tạo	Hà Nội	Quản lý Dự án

Bảng 4. Việc làm trong khối doanh nghiệp của các Nghiên cứu sinh VEF về nước

LÀM VIỆC TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU (chỉ tính các Nghiên cứu sinh VEF)

Tính đến tháng 5/2010, 18 Cựu Nghiên cứu sinh VEF đã làm việc trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, nghiên cứu. Phần lớn các Cựu Nghiên cứu sinh VEF (56% = 10/18) làm giảng viên tại các trường Đại học ở Việt Nam, và những Cựu Nghiên cứu sinh còn lại làm việc trong các viện nghiên cứu. Trong khi đa phần các Cựu Nghiên cứu sinh (50% = 9/18) làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, 8 Cựu Nghiên cứu sinh (45% = 8/18) làm việc tại Hà Nội và 1 người làm việc ở Thái Nguyên. Bảng 5 dưới đây là danh sách của các viện nghiên cứu và tổ chức giáo dục nơi các Cựu Nghiên cứu sinh VEF đang công tác.

#	VIỆN NGHIÊN CỨU/ TỔ CHỨC GIÁO DỤC	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
	Hoàn thành với bằng Thạc sĩ dưới sự tài trợ của VEF (7)		
1.	Đại học Xây dựng Hà Nội	Hà Nội	Giảng viên
2.	Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Giáo dục	Hà Nội	Nhà Khoa học môi trường
3.	Đại học Khoa học Tự nhiên TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
4.	Đại học Bách khoa Hà Nội	Hà Nội	Giảng viên
5.	Viện Vệ sinh Dịch tễ Quốc gia	Hà Nội	Nhà Khoa học
6.	Đại học RMIT Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên

#	VIỆN NGHIÊN CỨU/ TỔ CHỨC GIÁO DỤC	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
7.	Đại học Khoa học Tự nhiên TP Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
	Hoàn thành với bằng Tiến sĩ dưới sự tài trợ của VEF (11)		
1.	Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
2.	Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
3.	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội	Hà Nội	Bác sỹ
4.	Đại học Khoa học Tự nhiên TP Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
5.	Đại học Nông lâm TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh	Giảng viên
6.	Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội	Hà Nội	Giảng viên
7.	Viện Vệ sinh và Y tế công cộng	TP Hồ Chí Minh	Nhà nghiên cứu
8.	Viện nghiên cứu Y tế và Xã hội	Hà Nội	Nhà sáng lập
9.	Phòng hợp tác Quốc tế, Đại học Thái Nguyên	Thái Nguyên	Trưởng phòng
10.	Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam	TP Hồ Chí Minh	Nhà nghiên cứu
11.	Đại học Queensland tại Hà Nội	Hà Nội	Nghiên cứu sinh

Bảng 5. Việc làm trong khối đào tạo, nghiên cứu của các Nghiên cứu sinh VEF đã về nước

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN (chỉ tính các Nghiên cứu sinh VEF)

Mặc dù số ít các Nghiên cứu sinh VEF đã về nước (7%) đang làm việc trong lĩnh vực phát triển tại Việt Nam, tuy nhiên họ đều công tác tại các tổ chức phát triển nổi tiếng thế giới, được thể hiện trong bảng dưới đây (Bảng 6). Tất cả ba Cựu Nghiên cứu sinh VEF đều làm việc tại Hà Nội.

#	TỔ CHỨC	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
	Hoàn thành với bằng Thạc sĩ dưới sự tài trợ của VEF (1)		
1.	Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam	Hà Nội	Trưởng phòng
	Hoàn thành với bằng Tiến sĩ dưới sự tài trợ của VEF (2)		
1.	Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tại Việt Nam	Hà Nội	Chuyên gia Chính sách y tế
2.	Quỹ Bảo vệ Môi trường– Một tổ chức phi chính phủ của Hoa Kỳ	Hà Nội	Chuyên gia phân tích Chính sách và Khoa học

Bảng 6. **Việc làm trong khối phát triển của các Nghiên cứu sinh VEF đã về nước**

LĨNH VỰC TƯ NHÂN (chỉ tính các Nghiên cứu sinh VEF)

Tính đến tháng 5/2010, hai Cựu Nghiên cứu sinh VEF làm việc trong lĩnh vực tư nhân, chiếm 4% tổng số các Cựu Nghiên cứu sinh VEF. Họ đã tự thành lập các công ty riêng của mình tại Hà Nội, được thể hiện trong bảng dưới đây (Bảng 7).

#	CÔNG TY	ĐỊA ĐIỂM	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
	Hoàn thành với bằng Thạc sĩ dưới sự tài trợ của VEF (1)		
1.	Công ty Equest	Hà Nội	Giám đốc
	Hoàn thành với bằng Tiến sĩ dưới sự tài trợ của VEF (1)		
1.	Trung tâm hỗ trợ các chương trình phát triển xã hội	Hà Nội	Phó Giám đốc

Bảng 7. Việc làm trong khối tư nhân của các Nghiên cứu sinh VEF đã về nước

Chương trình đào tạo học thuật

VEF khuyến khích các thành viên của mình theo học Chương trình đào tạo học thuật (AT) sau khi hoàn thành văn bằng của mình. Nhằm cung cấp những kinh nghiệm và cơ hội quan trọng mang tính chuyên nghiệp, chương trình AT này giúp cho các thành viên của VEF phát triển các kinh nghiệm không chỉ trong xét về khía cạnh học tập, mà còn giúp họ trong việc củng cố mối quan hệ chặt chẽ với các chuyên gia người Hoa Kỳ cả về mặt học vấn cũng như cũng như trong các lĩnh vực khác, trước khi trở về Việt Nam. Thời gian cho phép tối đa của chương trình AT cho các Nghiên cứu sinh của năm học 2003 đến năm 2009 là 18 tháng đối với những Nghiên cứu sinh theo học Thạc sĩ và 36 tháng đối với những Nghiên cứu sinh theo học Tiến sĩ. Thời gian cho phép đối với các chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ cho Nghiên cứu sinh năm học 2010 trở về

sau là 18 tháng. Các Nghiên cứu sinh VEF phải trở về Việt Nam ít nhất hai năm sau khi kết thúc chương trình học tập của mình tại Hoa Kỳ. Chương trình học tập này bao gồm việc hoàn thành văn bằng theo học và Chương trình AT sau đó.

Bảng 8 dưới đây là danh sách các công ty, tập đoàn và viện nghiên cứu là nơi làm việc của 26 Nghiên cứu sinh VEF đã tham gia các chương trình AT, tính đến tháng 5/2010, và vị trí, chức vụ của họ.

#	CÔNG TY/TẬP /ĐOÀN/VIỆN NGHIÊN CỨU	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
1	Công ty Airvana	Nha sỹ
2	Phòng thí nghiệm Quốc gia Argonne	Thực tập sinh sau tiến sỹ
3	Viện công nghệ California	Học giả sau tiến sỹ
4	Trung tâm mô phỏng Caterpillar Champaign	Kỹ sư
5	Đại học Columbia	Trợ giảng Giáo sư Ritt
6	Phòng thí nghiệm Khoa học Urbana	Chuyên viên Nghiên cứu
7	Công ty Quốct tế Deccan	Chuyên viên Nghiên cứu Vận hành
8	Khoa Nghiên cứu gen người, Đại học Michigan tại Ann Arbor	Nghiên cứu sinh sau Tiến sỹ
9	Công ty General Motors	Kỹ sư hóa
10	Công ty GT Solar Inc., Merrimack	Kỹ sư điện
11	Công ty Herrero Contractors Inc.	Kỹ thuật viên Xây dựng và Thiết kế mạng
12	Công ty Moffat và Nichol	Kỹ sư
13	Viện Tiêu chuẩn và công nghệ Quốc gia	Nghiên cứu viên
14	Viện Sức khỏe Quốc gia (NIH) tại Bethesda	Nghiên cứu sinh
15	Nha khoa Pennridge	Nha sỹ
16	Công tyHệ thống Thông tin Samsung Châu Hoa Kỳ	Kỹ sư Nghiên cứu cao cấp
17	Trường y, Đại học Bắc Carolina tại Chapel Hill	Chuyên viên Nghiên cứu sau Tiến sỹ
18	Công ty thiết kế Sigmas	Kỹ sư Thiết kế
19	Công ty Điện tử Sony	Kỹ sư Nghiên cứu cao cấp
20	Đại học Illinois tại Urbana Champaign	Trợ giảng Giáo sư
21	Đại học Texas tại Houston, Trường Y tế Công cộng, Dự án CITAR	Nghiên cứu sinh sau Tiến sỹ
22	Đại học Texas tại Houston, Trường Y tế Công cộng	Chuyên viên Phân tích Dữ liệu
23	Đại học Virginia	Trợ lý Nghiên cứu

#	CÔNG TY/TẬP /ĐOÀN/VIỆN NGHIÊN CỨU	VỊ TRÍ/CHỨC VỤ
24	Trung tâm nghiên cứu Dinh dưỡng cho trẻ em, Trường Y Baylor	Nghiên cứu sinh sau Tiến sỹ
25	Đại học Virginia Commonwealth, Trường Y	Nghiên cứu sinh sau Tiến sỹ
26	Viện Kỹ thuật và Đại học Bang Virginia	Kỹ sư phần mềm

Bảng 8. Các tổ chức Hoa Kỳ nơi các Nghiên cứu sinh VEF tham gia các chương trình đào tạo học thuật (AT)

Chương Trình Học Giả VEF

Chương trình Học giả VEF được thành lập vào năm 2007, dành cho các công dân Việt Nam đã có bằng tiến sĩ trong các lĩnh vực được VEF hỗ trợ, bao gồm các ngành khoa học, toán học, y học, kỹ thuật, và công nghệ. Chương trình Học giả tăng cường phát triển khả năng lãnh đạo trong giáo dục đào tạo bằng cách trợ giúp các nhà nghiên cứu và các nhà giáo dục đến từ các cơ quan và viện nghiên cứu của Việt Nam nâng cao các kỹ năng chuyên môn và kiến thức nghiên cứu tại các trường đại học xuất sắc nhất của Hoa Kỳ. Các Học giả tham gia chương trình phát triển chuyên môn được tự thiết kế trong khoảng thời gian từ 5 đến 12 tháng. Chương trình có thể bao gồm các khóa học chính khóa, các cuộc hội thảo, những buổi tham luận chuyên môn, nghiên cứu chuyên môn thực địa và các hoạt động phát triển chuyên môn khác. Trở về Việt Nam, các học giả bắt buộc phải sử dụng những kiến thức và kỹ năng chuyên môn đã được lĩnh hội tại Hoa Kỳ để đào tạo lại những người khác. Chính vì vậy, Chương trình đào tạo sau Tiến sĩ này có nhiều ảnh hưởng giống như một chương trình giảng dạy đào tạo lại các cán bộ đào tạo khác (TOT).

Việc tuyển chọn các ứng viên cho Chương trình Học giả rất gắt gao với tính cạnh tranh cao và được dựa vào các tiêu chí sau:

- ✓ Thành tích học tập và nghiên cứu chuyên môn của ứng viên
- ✓ Chất lượng của dự án phát triển chuyên môn được đệ trình
- ✓ Những kết quả được dự đoán
- ✓ Chiều sâu của các hoạt động đề ra của trong kế hoạch TOT khi trở về Việt Nam
- ✓ Tiềm năng của những cống hiến cho Việt Nam trong tương lai

Cơ quan tiếp nhận ứng viên tại Hoa Kỳ phải chính thức chấp nhận kế hoạch phát triển chuyên môn do ứng viên đề xuất và đồng ý hỗ trợ hậu cần cho ứng viên này, nhưng không bắt buộc phải hỗ trợ tài chính. Cơ quan Việt Nam nơi ứng viên đang công tác phải cho phép ứng viên vắng mặt trong thời gian dự tính để tham gia chương trình phát triển chuyên môn tại Hoa Kỳ. Sau vòng xét duyệt về mặt chuyên môn của Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ, một hội đồng giám khảo bao gồm các cán bộ cấp cao của VEF và đại diện của Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ tiến hành phỏng vấn các ứng viên được đề cử qua điện thoại.

Kể từ năm 2007, VEF đã trao 29 suất học bổng cho các Học giả. Năm học 2007 có 12 Học giả; Năm học 2008 gồm 7 Học giả; và năm 2009 gồm 7 Học giả, những người này dự kiến sẽ hoàn

thành chương trình sau Tiến sĩ vào tháng 9/2010. Nhóm ba Học giả năm học 2010 sẽ bắt đầu chương trình đào tạo sau Tiến sĩ vào mùa thu năm 2010.

Một khảo sát nhanh trong nhóm học giả trong giai đoạn 2007-2010 cho thấy, các Học giả chủ yếu đến từ miền Bắc Việt Nam và trên 34 tuổi. Đây là một bản tóm tắt của bốn nhóm Học giả qua các năm học:

- Các lĩnh vực chủ yếu là các ngành khoa học Nông nghiệp, Sinh học, Kỹ thuật máy tính, và Vật lý.
- Phần lớn các Học giả là nam giới (62%), trong khi đó 38% là nữ giới.
- Họ đến từ các vùng miền ở Việt Nam và được phân bố như sau: 55% đến từ miền Bắc, 24% từ miền Trung, và 21% đến từ miền Nam Việt Nam.
- Các Học giả nằm trong độ tuổi 21-61. Phần lớn các Học giả trên 34 tuổi với đa số (52%) trong độ tuổi 35-44, trong khi hơn một phần tư (27%) ở độ tuổi 45-61. Nhóm thiểu số (21%) là nhóm trẻ nhất ở độ tuổi 26-34.

Chương trình Giáo sư Hoa Kỳ giảng dạy tại Việt Nam

Để đáp ứng được các yêu cầu trong Đạo luật VEF, Chương trình Giáo sư Hoc Kỳ giảng dạy tại Việt Nam được bắt đầu thực hiện vào cuối năm 2007 với ba mục tiêu chính:

1. Giúp đỡ, củng cố năng lực của Việt Nam trong các ngành khoa học cơ bản, toán học, y học, kỹ thuật và công nghệ, thông qua các hoạt động giảng dạy và các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan.
2. Giúp các viện nghiên cứu ở Việt Nam giải quyết những nhu cầu giáo dục cụ thể, bao gồm việc phát triển chương trình học, sự kết hợp của các cơ hội nghiên cứu, nhận định và đánh giá kết quả nghiên cứu, học tập của sinh viên.
3. Xây dựng mối quan hệ tích cực giữa các cơ sở đào tạo đại học và các giảng viên của Hoa Kỳ và Việt Nam nhằm xây dựng quan hệ đối tác lâu dài.

Các Giáo sư Hoa Kỳ tham gia giảng dạy các khóa học bằng tiếng Anh cho các trường Đại học tại Việt Nam thông qua hình giảng dạy trực tiếp hoặc qua cầu truyền hình. VEF là nhà tổ chức và tài trợ cho dự án này, trong khi đó các Giáo sư hợp tác làm việc với các viện nghiên cứu khoa học của hai nước. Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ, theo hợp đồng với VEF, tiến hành việc đánh giá chuyên môn các hồ sơ đạt yêu cầu và giới thiệu những ứng viên lọt vào vòng cuối cùng, vòng phỏng vấn qua điện thoại với các cán bộ cấp cao của VEF và Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ.

Chương trình này đã tuyển chọn được 13 học giả người Hoa Kỳ đến giảng dạy các khóa học tại 11 trường Đại học của Việt Nam. VEF đang hỗ trợ 6 giảng viên trong nhóm 2010, và đã hỗ trợ 2 suất học bổng của chương trình học bổng dành cho các giảng viên người Hoa Kỳ trong nhóm 3 giảng viên năm 2009, và 4 suất học bổng cho nhóm giảng viên đầu tiên của năm 2008.

Tính trung bình đến thời điểm này, đa số các chương trình giảng dạy (58%) được thực hiện thông qua cầu truyền hình và các chương trình còn lại (42%) được thực hiện trực tiếp tại Việt Nam (Biểu đồ 13).

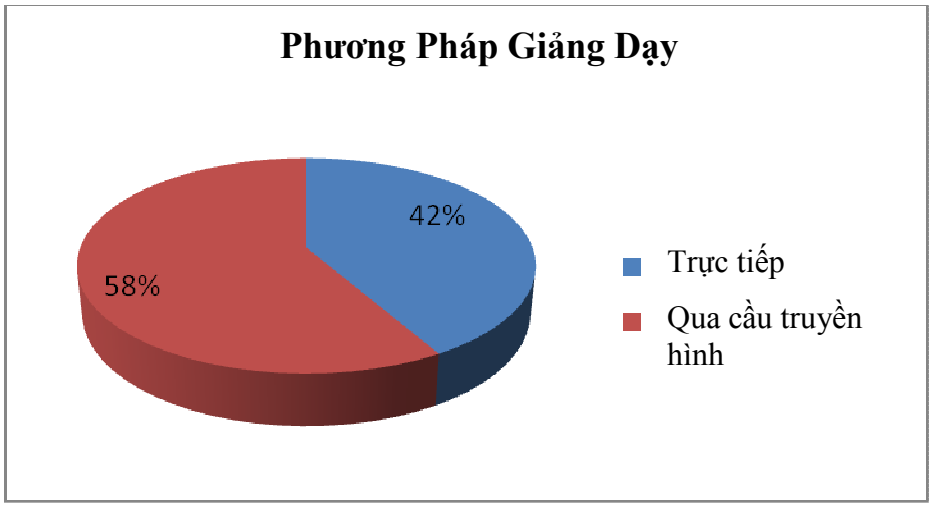

Biểu đồ 13. Mô hình giảng dạy của các Giáo sư Hoa Kỳ

Các hoạt động xây dựng năng lực

VEF đã và đang phát triển các chương trình hoạt động chiến lược, từ các hội thảo quốc tế, các buổi đàm thoại và thảo luận cho đến các dự án đặc biệt để giúp tăng cường năng lực của Việt Nam trong các ngành khoa học cơ bản, toán học, y học, kỹ thuật và công nghệ. VEF đã tài trợ cho hơn 50 nhà khoa học, kỹ sư và các chuyên gia đến từ hơn 40 cơ quan nghiên cứu của Hoa Kỳ đến thuyết giảng và có những buổi trình bày tại hơn 40 trường/viện khắp Việt Nam. Trong các kỳ phỏng vấn tuyển chọn ứng viên Học bổng VEF hàng năm tại Việt Nam, VEF đã sắp xếp để tạo cơ hội cho các giáo sư Hoa Kỳ thuyết giảng về lĩnh vực chuyên môn của họ tại các trường đại học ở Việt Nam.

VEF cũng đã tham gia vào một số dự án đặc biệt như dự án tiềm năng phát triển của các Trung tâm tài năng, Sáng kiến Khoa học của Thiên niên kỷ (MSI), dự án nghiên cứu về tiềm năng phát triển một trường đại học theo tiêu chuẩn hàng đầu của Hoa Kỳ tại Việt Nam, dự án nghiên cứu về tình trạng giáo dục sau đại học tại Việt Nam, và sự phát triển của chương trình Học Liệu Mở Việt Nam(VOCW). Hai dự án sau cùng sẽ được đem ra bàn luận chi tiết hơn dưới đây.

Những báo cáo của VEF về đào tạo đại học tại Việt Nam

VEF đã tài trợ cho hai hoạt động nghiên cứu mang tính tiên phong để đóng góp cho sự phát triển của việc đào tạo đại học trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tại Việt Nam:

1. *Những quan sát về đào tạo đại học trong ngành khoa học máy tính, kỹ thuật điện , và vật lý tại các trường Đại học chọn lọc tại Việt Nam (hoàn thành tháng 8/2006)*
2. *Những quan sát về hiện trạng giáo dục đào tạo các ngành khoa học Nông nghiệp tại Việt Nam (hoàn thành tháng 1/2007)*

Các bản báo cáo này đã tóm tắt những vấn đề đào tạo đại học tại Việt Nam đang phải đối mặt và đưa ra gợi ý những giải pháp toàn diện. Tiếp theo đó, VEF đã tổ chức một cuộc hội thảo tại Hà

Nội vào tháng 8/2007 để thảo luận về sự liên quan và tính khả thi của những giải pháp toàn diện này và để nhận định các bước tiếp cận đầy sáng tạo, các dự án thí điểm và các mối quan hệ hợp tác. VEF đã chuẩn bị một bản tóm tắt kết quả của các bản báo cáo với tựa đề, *Những cơ hội củng cố giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM) tại Việt Nam*: *Diễn đàn thảo luận về các bản báo cáo của VEF về giáo dục, đào tạo Đại học và Nông nghiệp*. Cả ba bản báo cáo đã được phát triển thông qua sự hỗ trợ Viện Hàn lâm Quốc gia Hoa Kỳ và được công bố rộng rãi trên trang web của VEF (www.vef.gov).

Dự án Học liệu mở Việt Nam (VOCW) và Chuyển ngữ giấy phép CC sang tiếng Việt (CCL)

Chương trình Học liệu mở Việt Nam (VOCW) được phát triển như một hoạt động hợp tác giữa hai cơ quan chính phủ - VEF và Bộ Giáo dục và Đào tạo, với sự ủng hộ mạnh mẽ của trường Đại học Rice, Học viện Công nghệ Massachusetts (MIT) và Công ty phần mềm Việt Nam (VASC). Bắt đầu từ năm 2005, chương trình VOCW đã đáp ứng được việc cung cấp các tài liệu học miễn phí cho các trường Đại học và các giảng viên Việt Nam. MIT đã cung cấp miễn phí các khóa học mở của trường, và trường Đại học Rice đã cung cấp cơ sở phần mềm cho việc phát triển khóa học. VEF không chỉ thiết lập cơ sở hạ tầng cho trang web của VOCW và các phần mềm kết nối, mà còn cung cấp các khóa huấn luyện và tài trợ khắp Việt Nam bằng cách sử dụng hệ thống của trường Đại học Rice để tạo nên các khóa học trên VOCW. Trang web của VOCW chính thức đi vào hoạt động tháng 12/2007.

Với vai trò tiên phong trong dự án VOCW, VEF đã hỗ trợ tài chính cho 30 chuyên gia hàng đầu của Việt Nam để phát triển tổng cộng 24 khóa học, trong đó có 8 khóa học chất lượng cao thuộc các lĩnh vực sau: kỹ thuật điện, khoa học máy tính, và công nghệ sinh học. Những chuyên gia này đã được mời tham dự một cuộc hội thảo về thiết kế và đánh giá khóa học do VEF và Bộ Giáo dục Đào tạo đồng tổ chức và buổi hội thảo này được Tiến sĩ Philip Doughty của trường Đại học Syracuse tiến hành. Cuối cùng chỉ còn 18 (75%) trong số 24 khóa học được hoàn thành; mỗi khóa bao gồm một chương trình học, một lịch trình học, các bài khóa cần đọc, các bài giảng, và các bài tập bằng tiếng Anh với chú thích tiếng Việt. Những khóa học này được kiểm định bởi các chuyên gia Hoa Kỳ thuộc các lĩnh vực chuyên môn, những người đã cung cấp những hiệu chính quý báu cho các tác giả Việt Nam.

Để đảm bảo sự tham gia của một tổ chức cộng đồng giáo dục rộng lớn tại Việt Nam, VEF đã cộng tác mật thiết với Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện một loạt các buổi hội thảo tại nhiều trường Đại học trên khắp Việt Nam về cách sử dụng phần mềm Connexions của Đại học Rice như một cách để chia sẻ các tài liệu học tập trên trang web của VOCW. Tính đến tháng 10/2009, hơn 600 giảng viên và ban điều hành công nghệ thông tin khắp Việt Nam đã tham gia các cuộc hội thảo này, và sau đó, những cá nhân đã được huấn luyện này đã trở thành đội ngũ huấn luyện tại các trường đại học và cao đẳng của mình. Thêm vào đó, để quảng bá cho chương trình VOCW, đội ngũ của VEF đã xây dựng một hệ thống các chương trình huấn luyện, đào tạo trên VTV2, kênh truyền hình quốc gia về giáo dục của Việt Nam. Những chương trình huấn luyện này tập trung vào việc phát triển khóa học qua việc sử dụng phần mềm Connexions.

Để thể hiện sự thiện chí và hợp tác với Chính phủ Việt Nam, VEF đã chuyển giao thành công những trách nhiệm cũng như hệ thống phần mềm và phần cứng của dự án VOCW cho Bộ Giáo dục và Đào tạo vào ngày 14/1/2010. VEF còn tài trợ các máy chủ cho hơn 15 trường đại học ở Việt Nam, nơi sử dụng máy chủ của VEF cho chương trình VOCW. VEF đã hỗ trợ tổng số hơn 600.000 đô la Mỹ cho dự án VOCW.

Với vai trò then chốt trong dự án VOCW, VEF tạo điều kiện chuyển giao giấy phép Creative Commons (CC) sang tiếng Việt hợp với pháp luật Việt Nam, trong khi Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp những hỗ trợ thiết yếu thông qua các trường đại học và các giảng viên Việt Nam. Từ đầu năm 2009, Nhóm VOCW của VEF đã làm việc mật thiết với Tổ chức Creative Commons, một tổ chức phi lợi nhuận khuyến khích việc tái sử dụng một cách sáng tạo các công trình khoa học và nghệ thuật (được sở hữu hoặc thuộc sở hữu chung). Nhóm VOCW cũng làm việc với Công ty luật quốc tế D&N của Việt Nam để thiết lập các bằng pháp chế cụ thể của Việt Nam từ các bằng sáng kiến chung. Cục sáng chế bảo trợ quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả trên trang web của VOCW và quyền của các tác giả và nghệ sĩ Việt Nam chia sẻ những công trình sáng tạo với nhau.

Kết quả của dự án VOCW:

- Tính đến tháng 10/2009, một hệ thống gồm 29 trường Đại học ở Việt Nam đã trở thành thành viên của Cộng đồng VOCW.
- Tính đến tháng 1/2010, 1165 mô hình và 225 khóa học đã được đăng tải trên trang web của VOCW (http://vocw.edu.vn). 1800 khóa học của MIT cũng có thể được truy cập trên trang web này.
- Tháng 5/2010, giấy phép CC Việt Nam đã đi vào hoạt động.

Định hướng cho tương lai

Trong thời gian 7 năm hoạt động từ năm 2003 đến 2010, VEF đã thiết lập cơ sở hạ tầng vững chắc cũng như các quy trình hiệu quả để duy trì sự vận hành chất lượng cao. Với tầm nhìn lạc quan, VEF sẽ tiếp tục đạt những thành tích xuất sắc trong các bước hoạt động tiếp theo, tập trung vào các hoạt động ổn định, có chất lượng cao, tiếp tục đóng vai trò là cầu nối giữa Hoa Kỳ và Việt Nam.

Với đội ngũ cán bộ nhân viên tuy ít nhưng đảm trách những nhiệm vụ vô cùng quan trọng , VEF hi vọng sẽ tạo được những ảnh hưởng sâu rộng về khoa học và công nghệ tại Việt Nam bằng cách củng cố mối quan hệ hợp tác giữa các viện nghiên cứu và giáo dục của Hoa Kỳ và Việt Nam thông qua các Nghiên cứu sinh, Học giả VEF cũng như các Giáo sư Hoa Kỳ. Các lĩnh vực cần tập trung trong những nỗ lực trao đổi giáo dục bao gồm các ngành công nghệ và khoa học mới nổi, sự hợp tác về những công trình nghiên cứu liên ngành, và xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nghiên cứu, giáo dục và kinh doanh.

VEF hi vọng không chỉ được làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa nhiều công dân Việt Nam sang Hoa Kỳ, mà còn mong được làm việc với Bộ Khoa học và Công nghệ để tạo động lực khuyến khích các nghiên cứu sinh đã tốt nghiệp trở về Việt Nam. Để đạt được mục tiêu này, VEF đã làm việc với Văn phòng của Cục Đào tạo với nước ngoài (VIED) của Bộ Giáo dục và

Đào tạo thể theo đề nghị của Bộ để chuyển giao cho VIED các thông tin cụ thể về quy trình nộp hồ sơ và xét tuyển của VEF, thiết lập các thỏa thuận hợp tác với các trường Đại học Hoa Kỳ, và xây dựng hệ thống quản lý trực tuyến (OMS). Thêm vào đó, VEF đang cộng tác với Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED), một cơ quan thuộc quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, nhằm thu hút những nghiên cứu sinh đã về nước cống hiến cho Việt Nam trong nghiên cứu, giáo dục, và kinh doanh, và thành lập những nhóm chuyên gia nghiên cứu khoa học gồm các Nghiên cứu sinh và Học giả VEF.

Giáo dục là phương tiện để đạt đến mục đích lớn lao: kiến thức sâu rộng, hiểu biết tận tường, phát triển từ quá khứ, và xây dựng cho tương lai. Thấm nhuần tư tưởng này, các Nghiên cứu sinh, Học giả và Giáo sư VEF đã và đang đóng góp đáng kể cho mối quan hệ song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ. Những nỗ lực của VEF, cùng với sự tham gia tích cực của các nhà khoa học, các kỹ sư, các chuyên gia của Việt Nam và Hoa Kỳ đang xây đắp những cầu nối vững bền giữa hai quốc gia. Những nỗ lực này đóng góp một cách tích cực cho tương lai tươi sáng và đầy triển vọng trong quan hệ Việt-Hoa Kỳ.

Các văn phòng của VEF

Trụ sở chính tại Hoa Kỳ
Quỹ Giáo dục Việt Nam
2111 Đại lộ Wilson, Phòng 700
Thành phố Arlington, 22201 Bang Virginia
Điện thoại: 1-703-351-5053
Fax: 1-703-351-1423
Email: information@vef.gov

Văn phòng đại diện tại Việt Nam
Quỹ Giáo dục Việt Nam
Phòng 502, Tháp Hà Nội
49 Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: 84-4-3936-3670
Fax: 84-4-3936-3672
Email: vefhanoi@vef.gov

Để biết thêm thông tin chi tiết về Quỹ Giáo dục Việt Nam (VEF), xin vui lòng truy cập website: **www.vef.gov**